



thiếu nhi



Huỳnh Văn Minh



PHÒNG SÁCH MINH ĐỨC

— Chúng ta chỉ đáng giá bởi những gì chúng ta đã làm được.

TIN SINH HOẠT TẠI TRUNG ƯƠNG

Vì tòa soạn chật hẹp, không tiện tập duyệt các trò chơi nên từ nay chúng ta sẽ thường xuyên sinh hoạt tại vườn Tao Đàn. Khi nào có sự thay đổi, TBSSH sẽ loan tin trên báo.

Đề các buổi sinh hoạt có ích lợi và vui hơn, xin mời tất cả các bạn trong TBSSH tới vườn Tao Đàn vào 8 giờ sáng chủ nhật 2.9.73 để chúng ta sẽ hoạch định các chương trình.

DANH SÁCH ĐỘC GIA DÀI HẠN

Em Trương minh Trí 62D Khải Định Tháp Chàm 1 năm báo từ 104 đến 153

— Em Phạm thị Minh Nguyệt 290 Ấp

Bác Ái 8 hẻm Long Văn Tự Bạch Đằng

Gia Định 25 kỳ từ 104 đến 128 — Em

Huỳnh ngọc Châu 126 Chi Lăng Huế

25 kỳ báo từ số 110 đến 134 — Em

Nguyễn gia Hòa 264 Pasteur Saigon 3

25 kỳ từ 111 đến 135 — Em Phạm

đình Khánh 374 Phan chu Trinh Tam

Kỳ, 25 kỳ báo từ 104 đến 128 —

Em Quách văn Mới tặng 4 cô nhi viện

sau đây mỗi nơi 1 tờ báo kể từ 104

đến 107 :

1) Cô nhi viện An Lạc số 116

Nguyễn đình Chiêu - Saigon

2) Trung tâm xã hội Lâm Tỳ Ni -

(Cô nhi viện) số 175 Huỳnh quang Tiên

Hội.

3) Cô nhi viện Vinh Sơn Nhà thờ

Thánh Phao Lồ, Xóm Chiếu, Khánh

Hội.

4) Cô nhi viện Gò Vấp, Gia Định.

GIẢI ĐÁP ĐỐ VUI SỐ 103

1) Dĩ nhiên là con vịt khi ngủ chỉ đứng được 1 cẳng thôi, vì nếu đứng 2 cẳng chắc chắn nó sẽ té lộn cù.

2) Trong 30 ngày sen mọc đầy hồ, mà sen có khả năng cứ mỗi ngày thì số lượng tăng gấp đôi. Vậy ngày thứ 29 số sen sẽ đầy nửa hồ.

Danh sách các em đáp trúng ĐV CT kỳ 103 sẽ được tặng TN số 106 :

1) Võ thị Minh Nguyệt 28 Cư xá Hải Quân - Lê Thánh Tôn - SG

2) Tạ trần Cường 434 Lê quang Định - Gia Định

3) Lê văn Thanh Quan 237 Nguyễn tiểu La - SG 10

4) Trần thành Liêm 139 Tô hiến Thành - SG 10

5) Phạm văn Hùng 164 Trần quang Khải - Tân Định - SG 1

6) Loan 2718/10 Mạc đình Chi - Cần Thơ

7) Nguyễn sơn Hùng 17 Trần hưng Đạo - Vũng Tàu

8) Huỳnh ngọc Dũng 41 Trưng nữ Vương - Đà Nẵng

9) Lâm gia Trang 13 Trương vĩnh Ký - Long Xuyên

10) Nam Chính 71/17 Cư xá Công chức d: 1 Nguyễn Huệ - Vĩnh Long.

HỘP THƯ

Chị ĐỖ PHƯƠNG KHANH trả lời

Bà thân sinh em Văn Khanh, Dalat :

Chúng tôi rất cảm động trước sự quý mến và tin nhiệm mà gia đình bà đã dành cho Thiếu Nhi. Nếu các bậc phụ huynh trong toàn quốc mà đều lưu ý tới vấn đề giáo dục con em như bà thì chắc chắn tương lai dân tộc chúng ta sẽ vô cùng xán lạn. Các em đời nơi cư trú tới tỉnh mới sẽ được các chi nhánh sẵn sàng đón tiếp, xin bà cứ cho em tới sinh hoạt. Kính.

Ông Trần thái Dương, Bặc Liêu :

Xin cảm tạ nhã ý và lòng tin mà ông đã dành cho nhóm chủ trương Thiếu Nhi. Chúng tôi ước mong sẽ được hội kiến với ông để chúng ta cùng tìm thêm sáng kiến mới về vấn đề phổ biến Thiếu Nhi. Kính.

Em Thanh Nga, Saigon :

Học bài làm bài cần thận thì chắc chắn không bị ăn tát tại đâu. Sở dĩ thầy nghiêm khắc như vậy vì nhiều em coi thường giờ học, bài vở lè phè. Chứ đã có thiệch chỉ học thì thầy sẽ hiền mà không làm cho các em phải sợ, đừng đòi lớp em ạ.

Em Dương ngọc Thành, Nhơn

Trạch : Bán nguyệt san là báo ra nửa tháng một lần. Báo Thiếu Nhi phát hành tại Saigon ngày thứ sáu. Đến các tỉnh thì phải tùy sự di chuyển. Thường là vào khoảng 1 hay 2 hôm sau em ạ.

Em Lê văn Hòa, Mỹ Tho :

Cảm ơn nhã ý của em, nhưng giá em sưu tầm được nhạc lành mạnh gửi về thì quý lắm đó em.

Em Kim Hằng, Gia Định :

Ba em sành lắm đó. Và ba cũng hiền ý chị nữa. Nhưng chị cũng sẽ bỏ tức vào cho đủ em nhĩ. Chị kính lời cảm ơn ba, em nhé.

Em Phi Lao, Huế :

Tên và bút hiệu của em đều hay. Sinh hoạt ở HTT tốt lắm, giúp ích mọi người là quý nhất em ạ.

Em Uyên Chi, Mỹ Lương :

Chị rất cảm động về tấm tình của em dành cho các bác, các chú và chị. Cầu xin Thượng Đế giữ mãi cho em tính hồn nhiên thơ ngây như vậy em nhé.

Em Hoàng linh Sơn, Ba Xuyên :

Em ơi, em có lòng nhiệt thành rất đáng quý. Nhưng nếu dùng biện pháp đó để cổ động thì tổn quá em ạ. Chị nhắn Nghĩa và Uyên theo ý em đây nhé.

Hai em Đặng sở Nghĩa và Trần

thanh Uyên, Ba Xuyên :

Có Hoàng linh Sơn ở Trung học Hoàng Diệu muốn gặp các em đó, hai em ạ.

Em Vi hót Ti, Saigon : Em dễ thương quá. Bác chủ nhiệm gửi lời cảm ơn em đó, nghe em.

Em Lương văn Hòa, Tam Kỳ :

Em dễ thương và ngây thơ quá. Câu «Lúc còn sống phải lấy lễ thờ cha mẹ» có nghĩa là phải dùng lễ nghi, lễ phép, để tôn kính cha mẹ. Chứ không phải là lễ vật. Lễ đây là đạo lễ của người con. Thấy em có lòng với cha mẹ thế, chị thật là mừng, em ơi!

Em Bùi kiệt Sĩ, Saigon :

Bị móc hết tiền như vậy, hẳn em đã tưởng tượng được tình trạng các kệ sách của chú N.T. kè gần thư viện của ĐTTN ra sao rồi. Cho nên đạo gần đây tòa soạn phải tạm ngưng cho mượn sách. Một vài kẻ bất lương đã lợi dụng sự đồng vui chen lấn của các em để dễ bề làm bậy. Chúng ta tin cậy nhau, không ai có thể đứng rình để loại những phần tử xấu được, phải không em.

Em Trương văn Khan, An Giang :

Nếu chưa nhận được thẻ thì gửi phiếu về làm thẻ khác, em nhé.

Em N.T.P., Saigon :

Em tốt lành quá. Chị đọc thư em hai lần, dù thư em dài tới 8 trang giấy đặc chữ. Em ơi! Nếu cả nhân loại đều có ý nghĩ như em, hay tốt lành bằng một nửa ý nghĩ của em thôi, nghĩa là chỉ tốt vừa vừa, miễn sao không tham lam, ích kỷ, thì cõi trần gian này đã là thiên đường rồi. Đừng bao giờ thay đổi quan niệm sống đẹp hiện nay, em ạ.

Em Áo trắng Hùng Vương, Saigon :

Em tới nhà sách hỏi điều kiện luôn, em nhé.

Em Quyên Bằng, Kỳ Chánh :

Mỗi môn võ lại có những đòn riêng, muốn xuất sắc phải tập duyệt nhiều. Việt Võ Đạo là phái võ do người Việt sáng lập, em ạ.

Em Quỳnh Chi, Saigon :

Tờ Cầu Ấm Cô Chiêu đã là dĩ vãng em ơi! của nhiều bậc phụ huynh các em, kể từ nay lại. Nhưng nếu có tái bản những tờ báo đó, và đem bán cho các em, có lẽ các em cũng không hưởng ứng lắm đâu. Hồi còn bao giờ cũng đẹp. Có điều thời đại, tư tưởng và sở thích, kể cả đường lối giáo dục, đều luôn luôn phải thích ứng với hoàn cảnh. Thuở bé, chị thường đi dạo trong nhà hàng Godard ở Hanoi. Tới khi chiến tranh bùng nổ, chị phải tản cư. Suốt thời gian chạy loạn, chị lớn dần, nhưng cứ nghĩ tới về đồ sộ của nhà Godard mà thân phục. Tới chừng hồi cư chị đi thăm nhà hàng Godard, thì chị thất vọng, không ngờ nó lại nhỏ như thế. Thế thì sự to lớn của nhà Godard có lẽ là ảo tưởng của chị về thời thơ ấu, em nhĩ.



Năm Thứ Ba — Số 105 — Ra ngày
31-8-73. Giá 70đ

Thiếu nhi

Tòa Soạn : 159, Thiệu Trị — Phú Nhuận — Sài Gòn — Đ.T. 42152

Cơ Sở phát hành : 62, Lê Lợi Sài Gòn — Đ.T. 20.348.

Chủ Nhiệm : NGUYỄN-HÙNG-TRƯƠNG — Chủ Biên : NHẬT-TIẾN

MỤC LỤC

• Thư Chủ Nhiệm của Nguyễn Hùng Trương 1 • Thắc mắc của em Bách Khoa phụ trách 2 • Truyện ngắn : Tôi và Bão Nhiễm của Đoàn Thụy 3 — Ước mơ của cây Bằng Lăng của Phan Khương Thái 20 • Sáng tác : Một ngày cho bé của Hoàng Diệp 6 — Hoa Hạnh phúc của Hoàng thị Thanh Phương 18 — Còn một chút gì giữ trong ngăn tim của Hoàng thị Nguyệt Vi 19 • Phóng sự : Thiếu Nhi tăng giá báo của Mai Hoạt 10 • Thơ : Đăng Linh, Hùng Vỹ, Rong Xanh, Nguyễn yên Nam, Việt Tường, Nguyễn ngọc Hoàng, Vi Vu, Anh Sơn, Hoa châu Thỏ, Thiên bất Hủ, Trường Giang, Lương văn Hòa, Lê đình Thụy Phương, Hồ thị Nguyệt Thanh, Chương hoàng Thủy • Định Gô : Bán báo cũ 22 • Sự tằm : Cái té nên danh của Nhật Thụy 5 — Barbados của Bùi Khiêm 6 — Khi núi lửa xuất hiện của Đặng Hoàng 7 — Vua dầu hỏa Rockefeller đã tiêu tiền thế nào 9 — Truyền thuyết về Rồng của Văn Nghê 15 — Văn sĩ, sách và nhà xuất bản của Vịt Mò 16 • Giải trí : Ô chữ Trưng Vương của Trần Linh Nga 8 — Đố vui hàng tuần 8 • Nhạc : Thia tay 8 • Thủ công Origami : Gấp con cá vàng 9 • Vườn HỒNG : Lời nói và giọng nói của Đỗ phương Khanh 12 — Thực đơn kiêng ước 12 — Tay ngọc bích bếp hồng : Làm mắm tôm chua 13 — Chị ơi của Mai Loan 13 — Mẫu thêu của ViVi 12 • Tranh Phim : Cùng đi với Tử Thần của Nguyễn Tài 17 • Truyện dài : Bức Thư mất trộm của Edgar-Poe, Thu An dịch 23 — Những dấu chân chim của Nhật Tiến 24.

TRANH BÌA CỦA VIVI
MỘT NGÀY LÀM VIỆC XÃ HỘI



THƯ CHỦ NHIỆM gửi các em Thiếu Nhi

Các em thân mến,

Chắc các em một đôi khi gặp một hạng người chỉ chú trọng đến họ thôi. Ngoài ra họ không bao giờ để ý đến những việc xảy ra cho những người sống xung quanh họ, họ theo đúng tính ích kỷ: chỉ biết có mình, sống chết mặc ai. Hạng người này chỉ nghĩ đến quyền lợi của riêng họ, không biết gì đến những tình cảm cùng ý thích của người khác. Trong mọi hành động, họ đều nhắm mắt lại và chỉ biết có họ thôi.

Các em có ưa hạng người ích kỷ này không? Chắc chắn là không!

Một khi chúng ta nhắm mắt lại và chỉ biết có mình, chúng ta giống như người bị bịt mắt, không nhìn thấy sự thật ở đời nên thường hay làm những điều không nên làm, nói điều không nên nói, có hại cho những người xung quanh và có hại cho cả chúng ta nữa.

Vì dụ trước mặt một người bạn nghèo, đang thiếu thốn mọi bề, chúng ta lại khoe khoang sự giàu sang sung túc của mình, những món đồ quý giá mình vừa mua sắm, gặp một người bạn vừa thi hỏng, mình cho biết lớp mình đậu một trăm phần trăm, chúng ta làm cho bạn chúng ta tủi hổ và đồng thời không còn cảm tình với chúng ta nữa.

Các em thân mến,

Trong mọi hành động, các em chớ bao giờ nhắm mắt lại và chỉ biết có mình. Các em hãy mở rộng đôi mắt các em và cả tấm lòng các em, để nhìn xung quanh các em, tìm hiểu và thành thực chú trọng đến mọi người. Được vậy, các em tránh sự thù ghét và nhận lòng quý mến của nhiều người.

Thân mến

NGUYỄN-HÙNG-TRƯƠNG

Quá chú tâm và đi tìm những tật xấu của người khác làm cho chúng ta chột đi mà không bao giờ biết được tật xấu của mình.

LA BRUYÈRE

Thiếu nhi 1



THẮC MẮC CỦA EM

CẬN THỊ

HỎI: Thật là đau khổ làm sao khi ở lứa tuổi đầu xanh của cháu đã bị **CẬN THỊ** từ nhỏ, cháu cũng không hiểu nguyên do nào nữa, chắc là đấng tạo hóa thiên vị bất công. Những ngày tháng trôi qua, cháu âm thầm đau khổ một mình. Trong lớp học cháu chẳng nhìn bằng được nhất là môn toán cần vẽ hình. Dưới mắt cháu bằng phần chỉ còn là những hàng phấn mờ li ti. Cháu hoàn toàn mù tịt, chỉ biết lấy vở ra giả vờ hí hoáy viết cho thầy khỏi la rầy. Bấy lâu cháu chẳng dám nói cho ai hay, bạn bè trai gái họ nghĩ sao về mình. Họ sẽ chế cười cháu. Cháu buồn quá, càng nghĩ về mai sau càng thấy chán đời u tối. Xin chú cho biết có những phương pháp khoa học nào giúp cháu nhìn trở lại sáng rõ như bao người khác không?

VÕ-CANG

(Xuân An - Hòa An - Bình Thuận)

ĐÁP: Cận thị là **TẬT** của mắt, có thể bị ngay từ còn nhỏ, cũng có thể tại ta không giữ gìn để mắt sinh tật như đọc sách cúi gần trang giấy quá, đọc sách hay làm việc ở chỗ thiếu ánh sáng làm mắt phải điều tiết nhiều rồi sinh tật. Tật này là do Thủy Tinh Thể trong Nhãn Cầu có độ cong quá mức, do đó ánh sáng lọt vào vào mắt bị hội tụ nhiều hơn mắt bình thường khiến ảnh của sự vật hiện ra ở phía trước võng mô là nơi có thần kinh thị giác, do đó ảnh hiện ra không rõ ràng. Khoa học hiện nay chưa chữa được cận thị (do đó mới gọi là **Tật** mà không là **bệnh**). Tuy nhiên người cận thị có thể điều chỉnh được hình ảnh rõ ràng như người thường bằng cách đeo kính phân kỳ (gọi là kính cận). Việc đeo kính để điều chỉnh nhìn cho rõ là một sự kiện rất thường xảy ra, mà có lẽ em ở vùng xa xôi hẻo lánh chưa được biết tới, hoặc vì mặc cảm không dám nói ra nên không được

ai nói cho biết, do đó mới có thái độ bị quan quá mức như thế. Vậy em nên càng sớm càng tốt tìm cách lên tỉnh, tới một bác sĩ nhãn khoa xin thử mắt để biết tình trạng cận thị ở mỗi bên mắt của mình. Bác sĩ sẽ cho em một cái toa ghi rõ số độ kính phải đeo ở mỗi bên mắt. Em cầm toa này đến tiệm kính thuốc đặt mua một cặp kính (có thể chờ lấy ngay). Giá cả trong vòng 3000 đồng. Em là con trai, đeo kính không mấy trở ngại như con gái, mặc dầu hiện nay phe kẹp tóc đeo kính trắng cũng rất nhiều. Cuộc đời như vậy có gì là quá bi thảm và đen tối như em nghĩ đâu?

XI?

HỎI: Cháu đi ngang qua các tiệm sửa xe gần máy thấy có đề chữ: tại đây có nhận sơn, xi. Vậy xi là gì? Muốn xi phải làm thế nào? Có dễ không?

LÊ-VĂN-THÚY (Saigon)

ĐÁP: Xi còn gọi là mạ, tức là phủ ra bên ngoài các vật dụng một lớp kim loại khác cho có vẻ sáng đẹp (như xi vàng, xi bạc) hoặc cho khỏi rỉ sét (như xi kền). Công việc xi là một ứng dụng của ngành điện giải trong kỹ nghệ điện. Nguyên tắc đại cương như sau:

1) Những muối kim loại (như Nitrat bạc, Clorua vàng, Sulfat đồng, Cyanure kền v.v...) ở trạng thái dung dịch sẽ bị **ion hóa** để tạo thành những ion dương (là phần kim loại ở trong muối như vàng, bạc, đồng v.v...) và những ion âm (là phần gốc Nitrat, Sulfat, Clorua v.v... còn lại).

2) Khi một dòng điện chạy vào hai điện cực nhúng trong một chậu chứa dung dịch này, thì ion dương (kim loại) di về tụ ở điện cực âm, và ion âm, (phần gốc còn lại) di về điện cực dương.

3) Ở điện cực âm, các ion kim loại trở về trạng thái nguyên tử kim loại và tích tụ tại đó.

4) Ở điện cực dương, các ion gốc trở về trạng thái gốc muối, sinh phản ứng soi mòn điện cực này và hoàn lại muối trong dung dịch như cũ (nếu điện cực cũng làm bằng chất kim có trong muối).

5) Kết quả là dòng điện đã có tác dụng chuyển kim loại từ điện cực dương qua điện cực âm. Nếu bên điện cực âm ta treo đồ vật muốn xi thì kim loại bên điện cực dương sẽ được chuyển qua để bao quanh vật ấy thành một lớp mỏng bên ngoài. Công việc ấy gọi là xi điện.

Em có thể chứng nghiệm công việc này bằng cách thực hiện một thí nghiệm nhỏ cần các dụng cụ như sau:

— 3 cục pin 1 vôn rưỡi ghép nối tiếp.

— Một ít muối Sulfat đồng (mua ở tiệm hóa phẩm, có màu xanh, đem về hòa tan trong nước)

— Một cái ly

— Hai sợi dây điện cỡ nhỏ.

— 1 miếng đồng làm điện cực dương.

— 1 miếng sắt làm điện cực âm.

Đồ dung dịch Sulfat đồng vô ly rồi nhúng miếng đồng và miếng sắt vào ly đó. Miếng đồng được nối với cực dương của bộ pin bằng một sợi dây điện. Miếng sắt được nối với cực âm của bộ pin bằng sợi dây điện thứ nhì. Chỉ một lát sau, em sẽ thấy mặt miếng sắt hiện ra những mảnh đồng sáng đỏ, càng lúc càng nhiều. Đó là kim loại đồng ở điện cực dương đã được chuyển qua điện cực âm để phủ lên miếng sắt.

LỬA LỰU

HỎI: Trong cuốn *Thuở Mơ* làm Văn Sĩ của chú Nhật Tiến, trang 121, cháu thấy chú Tiến viết về nhân vật Lê Minh nổi tiếng trong giai phẩm học sinh Lửa Lựu. Vậy ý nghĩa của chữ Lửa Lựu ra sao?

CHU-ÁI-HOÀ (Chợ Lớn)

ĐÁP: Lựu là loại cây có thân trung bình, không lớn lắm, tương tự cây na. Quả lựu to bằng quả ổi xá lị, vỏ ngoài nhẵn bóng, có vị chát. Bên trong quả lựu chứa hàng trăm hạt nhỏ, mỗi hạt được bao bằng một lớp cùi trong suốt, mọng một thứ nước mang vị dòn dốt, chua xen lẫn vị ngọt, ăn khá ngon. Cây lựu thường nở hoa vào mùa hạ, hoa có màu đỏ chói như lửa, nên trong văn chương thường ví hoa cây lựu như lửa. Cũng gọi là lựu lửa để chỉ về mùa hạ. Vì thế trong Truyện Kiều có câu:

*Dưới trăng, yên đã gọi hè,
Đầu tường, lửa lựu lập lòe đâm bông*
(Nguyễn Du)

Giai phẩm mang tên Lửa Lựu có ý nghĩa là giai phẩm ra vào mùa hạ, mùa bãi trường của học trò.

BÁCH KHOA

— Trong đời có một điều tệ hại hơn thất bại, đó là không dám thực hiện.

E. D. ROOSEVELT



Tôi và Blao Nhiên

ĐOÀN-THỤY

Buổi trưa tôi nằm coi sách trên bộ ván trước hiên nhà. Không gian chìm vào yên lặng. Gió xạc xào thổi từ những cánh đồng xa mát rượi, làm rơi lác đác vài cánh hoa vàng của hàng muồng trước sân. Đàn chim bồ câu thành thoi bay lượn trên trời xanh, đáp xuống hè đường nhặt thóc. Trên nụ đồi trắng nuốt ngoài vườn có đàn ong vo ve hút mật. Tiếng ve sầu rền rền ở xa, làm tôi nhớ đến bây giờ là vào hạ. Tôi khoái mùa hạ! Mùa hạ được bố mẹ thả lỏng ngoài đồng. Mùa hạ rục rờ nao nức như con diều no gió. Mùa hạ thật tuyệt vời!

Tôi thích trưa hạ nằm coi sách bên hiên nhà. Hôm nay, hình ảnh lớp học theo cơn gió lại đến với tôi. Tôi ôn lại những khuôn mặt quen thuộc của bạn bè. Hình ảnh từng đứa bạn lần lượt hiện ra trong ký ức tôi như một đoạn phim quay chậm. Hiện rõ như lúc còn rong chơi trên sân trường. Tôi chợt dừng lại trước khuôn mặt có nước da ngăm đen. Blao Nhiên! Thăng này thuộc dân tộc thiểu số, người Thượng xuống núi học cùng lớp tôi. Nó tên Blao Nhiên, nhưng bọn tôi gọi gọn là Nhiên. Đứa nào muốn chọc nó, gọi Trà Blao, nó cũng quay lại như thường. Bản tính Blao Nhiên dễ dãi và mộc mạc như rừng như núi. Nói gì nó cũng toét miệng ra cười thật ngộ nghĩnh. Trong lớp, Blao Nhiên ngồi sau tôi một bàn, nhưng hai đứa rất thân nhau. Blao Nhiên trọ học ở nhà người quen, nó nói với tôi là nhà nó xa lắm,

tuốt ở trong núi. Tôi bảo nó hôm nào mày dẫn tao đến chơi. Blao Nhiên hẹn đến cuối năm. Về học vấn, Blao Nhiên thua tôi xa, nhưng khá chăm. Có lần tôi hỏi nó học để làm gì? Blao Nhiên nói rằng nó cố gắng học để lớn lên làm ông chủ làng. Tôi hy vọng vậy! Blao Nhiên sẽ đem ánh sáng văn minh về cho núi rừng. Học vấn Blao Nhiên thua tôi xa, nhưng về sức mạnh thì ăn đứt cả lớp. Blao Nhiên được bầu làm trưởng ban thể thao. Nó khoái lắm! Trong các trận đá banh nó tung hoành nhanh nhẹn như một con cọp nhỏ nên bao giờ cũng đem chiến thắng về cho lớp tôi cả. Xem ra Blao Nhiên yêu quê hương Việt Nam rất tha thiết.

Thằng Blao Nhiên thân với tôi. Nó còn «khoái» tôi qua tài đâm trích nữa. Con trích to bằng con gà rừng, thường đậu trên các cành tre. Đâm xuống, nướng lên, bỏ vào mồm thì tuyệt cú mèo. Những buổi trưa rảnh rỗi, Blao Nhiên thường rủ tôi đi đâm trích. Mỗi lần như vậy, tôi lại phải chạy sang nhà bác Hương mượn cây độc. Cây độc làm bằng trúc dài y như cái cần câu vậy, chỉ khác ở đầu lại là một cây sắt nhọn, có ngạnh. Cây độc trét đầy dầu rái cho trơn tuột dễ phóng. Thường thường tôi và thằng Blao Nhiên ra cái bầu nước sau đình làng mà đâm. Đứng từ cái bầu nước có thể nhìn thấy mái đình cong cong phủ rêu xanh âm ỉ. Trên nóc có hai con rồng châu đầu vào trái châu xanh. Nhưng trái châu đã bị chiến tranh xin mất. Còn cái bầu thì vào mùa sen mọc, tụi tôi đi hái trộm khoái chết được. Chung quanh bầu có mấy bụi tre to bao bọc. Vì vậy mấy chú trích thường đậu trên cành, ngoảnh cổ về phía ngọn gió mà mơ màng. Người ta gọi là «Say Nam» tức là say gió Nam. Tôi và thằng Blao Nhiên cứ đi lom khom dưới mấy bụi tre mà tìm. Gặp được một chú là tôi len cây độc theo mấy cành tre, nhắm kỹ và phóng vút đi. Cam đoan không trật chú nào. Khi bị đâm trúng, chú trích nhà ta la quang quác dấy dụa rồi nằm im. Có khi bị đâm rồi, cây độc lẫn chú trích vướng trên ngọn tre hay rơi tòm ra giữa bầu. Công việc đó đã có thằng Blao Nhiên. Nó bơi ra đem vào hoặc leo lên đem xuống. Blao Nhiên chỉ là kẻ học nghề. Một đôi lần tôi đưa Blao Nhiên phóng thử, thì y như lần đó chú trích thoát nạn. Còn Blao Nhiên thì nhả răng ra cười với tôi. Mỗi lần như vậy tôi lại đau bụng cười

muốn chết. Cái khuôn mặt với nụ cười có hàm răng trắng hếu, không thua gì ông Hynos trên hộp kem đánh răng.

Đó là cái thú về mùa hạ, còn về mùa mưa thì lại là một chuyện khác. Các cánh đồng ngập nước thật thú vị không thua gì mùa nắng.

Nhưng tôi nhớ mãi Blao Nhiên vào những ngày tan trường nghỉ hè. Buổi đó học trò được ra về sớm hơn thường lệ. Bọn học trò trường làng từ đây sẽ bắt đầu bay nhảy thỏa thích trên những bãi vắng mùa hè với đủ loại điều và để lại những con ve ngập ngừng kẻ rạn trong sân trường thưa vắng. Mùa hè đến với tôi thật bất ngờ. Tôi ngỡ ngàng nhìn hàng phượng trở bóng đỏ thắm. Tuổi học trò vào mùa hè như hoa nở và đẹp như con nằng trái dài trên đường về làng mỗi sáng. Lòng tôi hoang mang với những cảm nghĩ về mùa hè. Rồi đây, tôi sẽ làm gì với khoảng trời cao xanh của mùa hạ. Tháng ngày rảnh rỗi là niềm vui mê mẩn và cũng là thời gian dễ xếp một niên học vào ký ức. Những ngày vui đi qua để lại bao kỷ niệm. Kỷ niệm bao giờ cũng đẹp, mà mỗi lần hồi tưởng như một giấc mơ. Một niên học vừa qua hứa hẹn một niên học sắp tới. Tuổi học trò cứ thế trôi đi. Ngày đó thằng Blao Nhiên nắm chặt tay tôi:

— Hè này tao về buồn, Khoa ạ! Mày có thích lên nhà tao chơi không?

Tôi ngờ ngợ trước câu nói của Blao Nhiên. Nó chỉ tay về phía xa xa nói:

— Đó! buồn tao ở trên núi đó, gần lắm, độ hai, ba chục cây số chớ mấy.

Tôi nhìn theo ngón tay của Blao Nhiên, chỉ thấy một chân trời xanh thẳm với núi rừng còn thiếp ngủ muộn màng.

— Làm sao mình đi được?

Thằng Blao Nhiên cả quyết:

— Được chứ! Mày có cái xe đạp đó, đưa tao chở cho. Tao đạp vài cái là tới ngay.

— Lên núi mà đi xe đạp à?

— Đi chứ! Lên đèo thì mình dắt bộ. Mà mày có dám đi không?

Tôi nổi tính anh hùng cá nhân, đáp thẳng:

— Dám chứ! Mai mình đi nhé.

— Ừ! Mai tao tới sớm đấy.



PHẠT ĐI

Vợ:

— Thầy đội làm ơn phạt xả lảng giùm tôi; Vợ con ở nhà không mồi tiền ông được đâu!

ĐI SĂN

— Tôi hạ được 3 vịt trời, 2 gà rừng và 1 con thỏ... Còn anh?

— Tôi hạ trúng con chó săn của tôi?

LỜI CON TRẺ

— Má ơi má, mai con không đi học.

— Tại sao?

— Cô giáo cho con nghỉ để ăn mừng em bé mới sinh.

— À, thế con có nói với cô là mẹ sinh đôi không?

— Không, con chỉ nói có một, còn một con giữ đến tuần sau cả.

ĐÓI

Một gánh xiệc rong ế khách có vẻ, đói rách, đến dựng lều sát cạnh 1 làng nọ. Một dân làng hỏi người dạy thú:

— Có bao giờ ông sợ các con thú của ông nổi cơn điên lên với ông mà ăn không?

— Không, trái lại, gánh cứ ế hoài chính tôi ăn thịt chúng thì có.

ĐÚNG LÀ LÃNG TRÍ

Một bệnh nhân đến phòng mạch của bác sĩ khai bệnh:

— Thưa bác sĩ, độ rày tôi hay bị kém trí nhớ, hề nói ra chuyện gì là quên ngay, không biết chuyện ấy nữa.

— Được rồi, anh nằm xuống kể cho tôi nghe bệnh của anh.

— Thưa bác sĩ, chuyện bệnh gì cơ ạ.

THẾ MÀ CÒN PHẢI HỎI

Ba Phải vào nhà dây thép hỏi nhân viên ở ghi sẽ hộp thư lưu trữ.

— Thưa ông, có thư của lão không?

— Tên cụ là gì?

— Ông ơi! Sao ông còn phải hỏi, nó ở trên bức của lão mà, ông thử coi lại xem.

— Lý tưởng của tình bạn là cảm thấy là «1» mặc dù vẫn là «2»

Bà SWITCHINE

Bây giờ, mùa hè lại đến với tôi bằng những cơn mơ viễn xứ. Ngày mai tôi sẽ có chuyến đi giang hồ vật. Tôi chợt nhớ câu tục ngữ «Đi cho biết đó, biết đây, ở nhà với mẹ biết ngày nào khôn». Lớn lên tôi sẽ đi đó, đi đây. Tôi sẽ bỏ một đời để phiêu lãng giang hồ. Bây giờ, còn nhỏ, thì tôi làm những chuyến giang hồ vật. Tôi thích sôi nổi hơn êm đềm. Tôi ước mơ mình như một loài chim di trú, soái cánh chim phiêu du cùng gió và mỗi nơi đậu lại là một địa danh khác nhau. Tôi phải thoát khỏi không khí làng tôi. Ngày mai tôi lên núi rừng tìm sắc thái mới. Ngày mai kiêu hùng vẽ trong trí tôi với hình ảnh núi rừng mộng mơ. Rừng núi về mùa đông có chim thiên di bay về hội ngộ. Ngày mai tôi sẽ làm tên du tử với chỉ tang bông hồ thi. Lửa tang bông cháy ngùn ngụt trong tôi. Cháy lên thắp sáng một vùng trời quê hương rừng núi.

Sớm mai, sương khói mờ nhạt bằng bạc khắp nơi. Khi trời gây gây lạnh. Bình minh rực rỡ và tiếng chim hót liu lo của ngày nắng mới. Hai đứa: tôi và Blao Nhiên đeo nhau trên chiếc xe đạp. Tôi ngồi sau yên, thằng Blao chở tôi. Chiếc xe đạp kiêu đàn ông của bác Hương tôi. Ngày trước, bác tôi là một tay đua hữu hạng. Chiếc xe đạp mang về cho bác tôi mấy chiếc cúp sáng chói, ghi dấu một thời vang bóng. Sau này, bố tôi xin về, lắp thêm cái yên sau cho tôi đi học hay... đi giang hồ.

Thằng Blao Nhiên chở tôi chạy phăng phăng trên quốc lộ. Có lúc hai đứa phải nhảy xuống dắt xe qua đèo cao. Cột cây số đã chỉ hai mươi bốn cây số ngàn. Trên cây số hai mươi lăm, thằng Blao Nhiên quẹo vào một con đường mòn đầy ổ gà. Tôi hỏi Blao Nhiên về con đường mòn, nó nói con đường đưa tôi buồn nó. Con đường đất trải dài khuất khúc và gập ghềnh.

Tới nơi, cảnh sinh hoạt của một buôn Thượng hiện ra trước mắt tôi. Những mái nhà sàn chạy dài theo triền núi với những nương rẫy xanh mướt. Những khuôn mặt bình thần trầm lặng nhìn tôi lạ lùng. Blao Nhiên dắt tôi vào nhà. Tôi ngỡ ngàng đặt bước chân lên những bậc thang của nhà thằng Blao Nhiên. Gia đình nó đi làm rẫy cả. Blao Nhiên lấy cái nỏ, ống tên và xuống dưới dắt hai con ngựa ra khỏi buôn. Blao Nhiên hỏi tôi:

— Mày biết đi ngựa không?

Tôi chưa bao giờ cỡi ngựa nhưng cũng nói:

— Biết.

— Vậy chúng mình đi chơi.

Nói rồi Blao Nhiên nhảy lên ngựa chạy trước. Tôi cũng thót lên lưng ngựa. Lấy hai dây cương dặt đến, dặt đại, nhưng con ngựa vẫn đứng ý tại chỗ không nhúc nhích. Tôi tức mình, lấy chân thúc vào hông nó, nhưng cũng vậy, nó không bước một bước. Thằng Blao Nhiên quây ngựa trở lại, nhìn tôi phì cười, nó hỏi:

— Mày không biết cỡi ngựa hả?

— Ừ!

— Sao lúc nãy mày nói biết?

— Tao thấy dễ quá, tao nói đại.

Bây giờ mày tập tao nghen.

— Ừ!

Thằng Blao Nhiên chỉ cho tôi kỹ thuật cỡi ngựa. Một lát tôi điều khiển lành nghề như một kỵ sĩ. Hai đứa tôi dong ngựa lên đồi. Đồi cao và gió mát như diu tôi vào cõi mộng. Lòng tôi mở rộng đón thiên nhiên bao la hùng vĩ. Chung quanh tôi, một vùng đồi núi xanh thăm thẳm trùng điệp. Quê hương mở rộng trước mắt tôi thật tuyệt vời. Vẻ tuyệt vời ấy khiến tôi lịm mình trong mấy phút. Đây là những triền núi thoải thoải với hoa lấm tấm nở tươi trên vách đá. Kia là thung lũng cỏ xanh tươi đã tan sương mù, còn lại ánh nắng chan hòa. Kia nữa là đồng bằng bao la với những thửa ruộng ngang dọc màu xanh lá mạ. Và xa hơn nữa là những thung lũng, những đồi núi chập chùng nối tiếp và cuối cùng, ở đường chân trời, là một khoảng tối thăm mù khơi hòa nhập với đường chân trời. Tôi ngược lên trời hít thở hương thơm của hoa lá. Tôi nghe một niềm rung động dịu dàng trước tạo vật. Bỗng chợt, trong giây phút ấy tôi nhận thấy linh hồn của cây cỏ, đất đai thật tuyệt vời. Tuyệt vời đến độ tôi muốn ôm trọn vũ trụ, thiên nhiên và những buổi sáng trên đồi có gió thì thảo mẫn thiên, như buổi sáng hôm nay.

Rồi, tôi và Blao Nhiên xuống đồi, vào rừng. Những thân cây mọc chẳng chặt. Mùi lá ẩm mục ngai ngái. Nắng loang loáng trên màu xanh lá cây. Suối chảy róc rách. Tiếng chim rừng riu rít, càng làm cho khung cảnh rừng rú thêm hoang sơ man dại. Thằng Blao Nhiên dẫn tôi tung những vó ngựa qua các nẻo đường rừng. Tôi liên tưởng tới những chàng tráng sĩ rừng xanh trong

truyện «Tiêu Sơn tráng sĩ». Tôi mơ làm người tráng sĩ lỗ độ đường giữa núi mùa xuân, chứ không như Phạm Thái ngồi thất tình bên bờ sông với chiếc cần câu và vò rượu...

Thằng Blao Nhiên rủ tôi đi bôn gà rừng và các con thú nhỏ nhỏ. Blao Nhiên sử dụng nó, nó đại diện cho bọn trẻ Thượng. Tôi dùng ná cao su, thay mặt cho bọn học trò dưới làng. Hai đứa tranh nhau bắn các con thú, nhưng phần nhiều Blao Nhiên được nhiều hơn tôi, vì dù sao cái nỏ cũng ngon hơn cái ná cao su. Đến trưa, hai đứa tôi dừng lại bên con suối ăn trưa. Tôi hưởng được cái thú ăn cơm lam với thịt gà rừng, ngon tuyệt. Có lúc tôi gặp một vài người Thượng đi đốn củi hoặc săn thú. Tay họ cầm lăm lăm dao phay. Lăn vào đó, những khuôn mặt mùa xuân đặc biệt sáng lên bởi những cặp mắt to và trong suốt. Bóng họ chập chờn ẩn hiện trong bóng rừng thẳm và mỗi bước chân gieo xuống, làm sống lại nỗi u kín ngày xưa. Ngày xưa với từng đạo ngựa reo vang, từng tiếng gió thì thảo của một thời vàng son...

Ban trưa, hai đứa tôi nằm thọc chân xuống suối nói chuyện. Thằng Blao Nhiên cho tôi coi cái tù và. Cái tù và có mấy sợi dây ngũ sắc bao quanh. Thằng Blao Nhiên thổi cho tôi nghe. Tiếng tù và rúc lên xa vắng và triền miên như tiếng nói của rừng già muôn thuở. Một nỗi buồn gọi lên xâm chiếm linh hồn làm tôi xúc động tha thiết.

Tôi bắt Blao Nhiên kể chuyện đường rừng. Những câu chuyện hoang đường về rừng thiêng nước độc được Blao Nhiên kể lại thật ghê rợn. Tôi kể trả lại nó một câu chuyện thần thoại. Câu chuyện thần thoại về một người đàn bà Thượng trong cơn đau lao đao ra đứng chờ chồng từ đầu non. Người chồng đã bỏ rừng đi xuống đồng bằng. Thằng Blao Nhiên có vẻ cảm động lắm, nó nói sẽ về kể chuyện này lại cho gia đình nó nghe.

Bây giờ tất cả đã qua như cơn mộng về sáng. Mùa hè đã trôi qua được mấy ngày. Thằng Blao Nhiên ở lại núi rừng hiu quạnh. Tôi về đồng bằng tiếp tục có những trưa hè buồn tênh, nằm dưới hiên nhà nhìn đàn chim câu thành thoi nhặt thóc bình yên.

Đã mấy ngày rồi, trên buôn Blao Nhiên đánh lớn. Đứng từ nhà, tôi có thể thấy những cột khói phía đó bốc lên cao. Đêm đêm, tiếng súng

giao tranh mơ hồ vang lại... Tôi cũng thoáng thấy một vài người Thượng đi tàn xuống đồng bằng với ánh mắt đăm đăm. Không biết Blao Nhiên ra sao? Tôi mong Blao Nhiên bình an để tiếp tục niên học tới. Blao Nhiên ơi!

ĐOÀN-THỤY
(Nha-Trang)



CÁI TẾ NÊN DANH (ÔNG VUA CỦA NGHỀ IN)

Khắp thế giới ai cũng biết đến công trình về vang của Gutenberg, người đã sáng tạo ra máy in. Nhưng ít người biết đến nguồn gốc của cái sáng kiến tuyệt diệu ấy

Cậu bé GUTENBERG đã bầm thụt một thiên tánh là hay làm lanh, cha cậu đã cố sức sửa đổi tánh xấu đó hoài nhưng không được.

Một buổi chiều kia, cậu đang mải mê theo cuộc chơi với các bạn mà trời tối lúc nào không hay.

Gutenberg chợt nhớ lại nhà mình ở xa và phập phồng lo sợ đến sự trừng phạt của cha mẹ. Gutenberg lấy hết tốc lực để chạy về nhà. Trong lúc hấp tấp, Gutenberg đã vấp phải bậc thang té nhào đầu xuống đất... Nghe tiếng la khóc, người nhà chạy lại đỡ dậy, băng bó cho cậu ta. Trên giường bệnh, Gutenberg luôn luôn thầm nghĩ: «Trong cái rủi thường đem đến những cái may» vì cái té đau điếng đó nên sự trừng phạt của gia đình không còn nữa.

Hai ngày sau Gutenberg gỡ băng ra và soi vào gương thì... đây về ngạc nhiên và sợ hãi, anh nhận thấy trán anh lại in sâu vào chữ «AVE». Sau một lúc suy nghĩ, anh nhớ lại rằng chữ ấy là chữ của bậc thêm mà hôm nọ đầu anh đã đụng vào trong lúc té. Một tuần sau, vết in biến mất nhưng kỷ niệm của cái tai nạn vẫn còn quay cuồng trong đầu óc cậu bé thông minh.

Khi lớn lên, anh chàng thường thắc mắc tự hỏi rằng cái chữ đã ghi trên trán anh một cách bất ngờ ấy sao không thể làm bằng một chất gì cứng và bền hơn mà người ta có thể dùng riêng hoặc dùng chung để in vào một vật mềm hơn.

Từ đấy ý nghĩ đó bắt đầu nảy nở trong óc chàng. Rồi nó tiến triển



THƠ ĐĂNG LINH BÀI NHỚ THU

tặng Tiếp Thu

Nhìn mây trên đỉnh núi hồng
Bóng khoáng thật nhẹ trong lòng lãng du

Giờ còn đâu nữa mùa thu
Gió heo may thoáng, sương mù chùng khơi

Mây xanh nồng nực chân trời
Đường đi nhẹ nhẹ là rơi dạt dờ
Đầu dây trâm khúc nên thơ
Suối reo róc rách cứ ngỡ: thu đi...

TRĂNG THU

Trời thu xanh ngắt một màu
Lơ thơ vài áng mây sâu giăng giăng
Huy hoàng là cả mùa Trăng
Ta mơ cung Quảng, chị Hằng xinh sao!
Ưống Trăng thăm mộng nguyệt ngào
Ta mơ một chuyến phiêu dao Quảng Hàn

TIẾNG THU

tặng Phạm Lá Vàng

... Không gian bao phủ sương mù
Mới hay trời đã lập thu, giao mùa
Là vàng rơi nhẹ thay mưa
Mơ man ngọn gió thổi đùa lá cây
Trơ vơ thân xác héo gầy
Cánh khô lặng lẽ phò bày, thổ thần
Lỗi xưa cổ cũng ứa vàng
Chân ai xào xạc trên ngàn lá khô
Nước xanh biêng biếc trong hồ
Soi mây trời ngự hững hờ qua mau
Thu vàng phớt nhẹ mưa Ngâu
Không gian âm đạm một màu tang ma

ĐĂNG LINH

cực kỳ nhanh chóng đến chỗ phát minh ra kỹ nghệ in loát mà cái kết quả tốt đẹp đã phô bày trong tờ báo Thiếu Nhi của chúng ta một cách đẹp đẽ.

(phỏng theo «C'est grâce à une chute que fut inventée l'Imprimerie» của F. ESTÈLE)





MỘT NGÀY

CHO BÉ HOÀNG DIỆP

Cho bé tròn giấc mộng nửa đêm về sáng, giấc ngủ triền miên đầy vẻ khả ái. Buổi sáng thức dậy, nghe tiếng chim ríu rít ngoài khung cửa sổ như muốn chào mừng nàng công chúa tí hon, đôi mắt bi đen láy ngáy thơ giương to nhìn ra vườn hồng đang chói sáng dưới ánh nắng ban mai, vài giọt sương đêm còn đọng trên nụ hoa giọt tí tách xuống đất như hạt mưa. Len lỏi vào phòng, làn không khí trong sạch buổi ban mai lành lạnh như vuốt ve đôi má hồng bầu bình.

Cho bé tuổi mộng mơ, tuổi ưa ngậm ô mai và là tuổi của thiên đường ngà ngọc. Hai bàn tay mười ngón thon nhỏ nâng niu sách vở bước nhẹ đến trường, hơi thở rì rào như cây cao giã dỗi khua nhẹ vào nhau.

Bước đi nhẹ nhẹ trên con đường tuyệt sắc, tà áo lụa vương vạt đôi chân thơm mùi cỏ dại, đôi mắt mở to thêm làm tăng vẻ ngây thơ, dịu hiền, mái tóc đen mềm mại xõa ngang vai như tơ trời mùa hạ. Và ước muốn về một ngày mai đẹp đẽ.

Cho bé không ưu tư khi tan trường về, không giận dỗi vì ngọn gió đùa giỡn với những sợi tóc mai. Gió lên đi để tóc bé được thơm đầy lá me, để tà áo phất phơ theo chiều gió. Mộng ước chân thành của tuổi trẻ ngây thơ đã làm cho vạn vật phải rung động. Mộng bé cũng là mộng ước của loài hoa Trinh-Nữ: e thẹn, trinh trong. Đẹp lắm bé ạ cứ mơ ước nữa đi

Cho bé buổi trưa hiền hòa không gay gắt, lim dim cặp mắt tựa tiên nga, trí óc đang bay bổng theo mây gió. Cho bé được mộng mơ những điều hoàn hảo, tinh thần minh mẫn, sáng suốt và đức hạnh được vẹn toàn.

Mặt bé vào buổi trưa đẹp làm sao ấy, vài giọt mồ hôi rịn ra hai bên thái dương, đôi mắt nai luôn luôn chớp vì nắng, vài sợi tóc lòa xòa trước mặt phất phơ theo ngọn gió hiu hiu thổi nhẹ.

Cho bé buổi chiều mát mẻ, xách ghế ra vườn xem truyện. Ánh nắng lấp lánh bên tóc ngày càng yếu dần, gần tối rồi. Chợt có tiếng xe nổ ngoài sân bé vội chạy ra đón ba về. Chúc cho bé thương yêu ba mẹ như ba mẹ thương yêu bé vậy. Thoang thoang xa xa tiếng chim lẻ bầy vang lên từng chập.

Cho bé ánh trắng trắng ngà như tiên nga. Khu vườn cây lá ngửa mặt hứng ánh trăng đầy. Ánh trăng vàng vạc ngày rằm tỏa ánh sáng hiền dịu xuống cành cây ngọn lá. Bé xoa tóc còn thơm mùi bồ kết ngây ngây, nhìn ánh trăng mà mơ tới chuyện Đường Minh Hoàng du Nguyệt Điện và vũ khúc Nghệ Thường tuyệt vời, kỳ ảo. Hương thơm từ giàn dứa lý thoang thoang, nhẹ nhẹ lẫn vào không trung như muốn gửi âm hương lòng. Cảnh vật đêm trăng trông thật kỳ ảo và huyền hoặc làm sao.

Cho bé giấc ngủ yên lành sau một ngày tươi đẹp. Giấc ngủ hiền hòa lẫn tiếng gió đưa cây lá sau vườn xào xạc, tiếng côn trùng rả rích trong đêm thâu hòa hợp nhau như tiếng nhạc lòng đưa bé vào giấc mộng. Mộng thấy gì?

Mộng thấy nước VIỆT NAM hòa bình, thấy đồng lúa vàng tươi trĩu hạt, thấy trâu bò hiền lành gặm cỏ trên ngọn đồi sim tím mọc đầy hoa Trinh Nữ, thấy lời ca dao mẹ ngọt ngào, thấy hương vị của cốm vòng, búp sen, cua đồng... và sau chót bé sẽ mộng thấy tình yêu của cha mẹ đối với bé như non cao, như biển rộng mênh mông không bờ bến...

Trong giấc mộng, bé khẽ nở nụ cười.

HOÀNG DIỆP

CHẾT CÁCH NÀO SƯỞNG

Trong tiệm rượu miền viễn tây, một bợm nhậu triết lý:

— Coi vậy chứ rượu giết người cũng nhanh như súng vậy đó nhè.

— Ủa *ché* — *x* anh chàng cao bắt đứng bên cạnh góp vô — Nhưng tui thì chết vì *x* bụng đầy rượu hơn là chết vì *x* bụng đầy đạn chì.



KIẾN THỨC BỔ TÚI VỀ CÁC
QUỐC GIA TRÊN THẾ GIỚI

BARBADOS

I— ĐẠI CƯƠNG

Thủ đô: Bridgetown

Diện tích: 925 cây số vuông

Dân số: 245.000 người

Quốc kỳ: 3 lần thẳng bằng nhau, hai lần ngoài màu xanh dương, ở giữa màu vàng với cây chĩa ba màu đen.

Đơn vị tiền tệ: West Indies dollar (1 Mỹ kim = 1,71).

Barbados hoàn toàn độc lập với Anh quốc kể từ ngày 30-11-1966. Ngày 9-12-1966 quốc gia này trở thành một hội viên L. H. Q.

Ở xa về phía đông vùng West Indies, đảo Barbados nằm lơ lửng giữa Đại Tây Dương và gần như là hoàn toàn bao bọc bởi những ghềnh San-hô. Núi cao nhất ở đó là núi Hillaba (độ 335 m). Tên Barbados (có râu) dường như là do những người thủy thủ Bồ Đào Nha hay Tây Ban Nha đặt cho vì tại đây có nhiều cây và trái có râu.

Năm 1605 một chiếc tàu Anh cập bến Barbados. Năm 1627 dân Anh đến lập nghiệp. Họ mang vô đảo này nhiều nô lệ nhưng rồi đời sống những người này hoàn toàn được giải phóng vào năm 1834. Vì thế đến nay hầu hết dân hải đảo là người da đen theo đạo Tin lành. Hiến chương năm 1884 qui định theo đó Barbados có một vị tổng trấn (Governor General), một hội đồng và một quốc hội. Nền tự trị được thực hiện lần lần. Năm 1958 chính phủ với nội các được thành lập. Năm 1961 Barbados hoàn toàn tự chủ về vấn đề nội bộ.

II— TÀI NGUYÊN VÀ KỸ NGHỆ

Sản phẩm chính của hải đảo Barbados là đường, rượu mía (Rhum) bông vải. Ngoài ra còn có kỹ nghệ đánh cá chim và kỹ nghệ du lịch nhờ những bãi biển tuyệt vời.

BÙI-KHIÊM

KHI NÚI LỬA XUẤT HIỆN

Xế trưa ngày thứ bảy 20-2-1943, chủ nhân nông trại nhỏ nọ, cách xa thành phố Mê-Tây-Cơ chừng một trăm tám chục dặm về hướng bắc, tên Dio Pulido (Đi ô Pu li đô) là người duy nhất chứng kiến từng giây từng phút sự xuất hiện của núi lửa cho tới lúc tàn lụi.

Lúc đó, Pulido vừa cấy xong thửa ruộng nên ngừng lại đôi phút nghỉ ngơi cho khoẻ. Đang ngắm nhìn cảnh vật chung quanh, bỗng đứng Pulido thấy cách chỗ ông đứng vào khoảng sáu chục thước và ngay giữa ruộng ngô của mình một cột khói mỏng màu trắng cuộn cuộn bốc lên tựa con rắn hồ mang uốn éo góc đầu đưa đầy toàn thân theo điệu kèn của nhà nghệ sĩ Ấn Độ.

Ngay từ sáng sớm đã có dấu hiệu khác thường vì mặt đất rung chuyển lạ lùng. Tới trưa, giữa lúc Pulido cặm cui cấy sỏi, ông cảm thấy chân mình nóng ran như đi trên lửa. Còn đang phân vân trước hiện tượng này thì tự nhiên ruộng ông bốc khói, và khi Pulido bước lại gần để quan sát kỹ càng cùng tìm hiểu nguyên nhân, một tiếng nổ nhỏ chẳng khác gì âm thanh khô khan phát ra mỗi lần ta mở nút chai rượu vậy. Kế tiếp, cột khói dần dần lớn hơn rồi phun lên cao vì bị sức mạnh vô hình từ trong lòng đất ép cho vọt ra ngoài. Quá lo sợ, Pulido vội vã chạy ngay về nhà báo tin cho vợ biết.

Kể từ giờ phút ấy, gia đình Pulido hết còn dịp thấy lại ruộng nương, vườn tược của mình nữa, vì trong khi ông giục vợ mau mau chạy ra khỏi nhà thì cũng là lúc một cơn động đất dữ dội vật ngã ông xuống đất. Động đất này thật khủng khiếp bởi nó gây ghi địa chấn đặt tại Nữ Ước, cách xa tới hai nghìn hai trăm năm chục dặm còn đo được cường độ cực mạnh sự rung chuyển ấy. Pulido cố gắng nhòm dậy. Ông nhìn ra ruộng lúa nhưng chỉ thấy một biển lửa lẫn với các tảng đá nho nhỏ, đất cát văng tứ tung lên cao.

Quên cả hiểm nguy, Pulido liều chết dẫn vợ cố gắng băng qua vùng đất rung chuyển để tới làng Paricutin (Pa ri cu tin) kế bên, nhưng nơi này cũng đang bị tàn phá, và dân làng cũng hết hoảng ùn ùn tìm cách lánh nạn.

Đêm hôm đó, Paricutin không chìm ngập trong bóng tối như thường lệ, mà trái lại, núi lửa đã soi sáng cả một vùng trời đầy khói, tro, bụi và hơi nóng bốc lên hùng hực. Nhiều tia lửa vụt tung cao kèm theo biết bao tảng đá bị «bắn» thẳng lên không trung tới cả ngàn bộ chứ không ít. Những tiếng nổ đình vai như ọc tựa hồ hàng trăm khẩu đại bác cùng khai hỏa một loạt khiến mặt đất rung chuyển khủng khiếp. Từng đám mây tro, bụi đầy đặc bay đi xa đoạn rơi xuống bao phủ toàn thể thành phố Mê Tây Cơ cách đây một trăm tám chục dặm đường.

Chưa hết, sang tới tối ngày thứ ba, dung nham từ miệng núi lửa bắt đầu tràn ra ngoài. Lớp dung nham này, đặc sền sệt lại sôi sùng sục, dâng lên liên tiếp để rồi chảy xuống sườn núi tạo thành dòng suối lửa vĩ đại với bề dày tới sáu thước, ngang sáu chục thước hơn. «Nước» suối lúc đầu trắng sáng chói loé cả mắt, sau đó đổi thành đỏ thẫm từ từ trôi theo đường dốc đỏ lênh láng xuống thung lũng. Dòng suối dung nham đó lan tới đâu là thiêu hủy mọi sinh vật tới đó.

Nhận được tin một ngọn núi lửa mới xuất hiện, chính phủ Mê Tây Cơ phái nhân viên, khoa học gia tới vùng gặp thiên tai. Nhiều phóng viên nhà báo, nhiếp ảnh viên cũng có mặt tại chỗ. Họ băng qua thửa ruộng của Pulido giờ đây chìm ngập dưới lớp phun xuất thạch để hướng về phía núi lửa. Họ tìm cách tới gần tấm màn lửa vĩ đại kia, và ở lại đây ít ngày để nghiên cứu về sự xuất hiện đột ngột của ngọn núi lửa mới mẻ mang tên căn làng nơi nó tàn phá khốc liệt: núi lửa Paricutin.

Cho tới ngày mùng 10-6-1943, người ta vẫn còn nghe thấy tiếng nổ dữ dội phát ra từ núi lửa Paricutin. Lần này, một dòng suối dung nham thứ nhì tiếp tục chảy ra chậm chậm. Lúc đầu tốc độ di chuyển của dung nham khoảng ba trăm thước một giờ, nhưng một tháng sau chỉ còn chừng ba thước mà thôi.

Tính ra trong vòng bốn năm tháng, núi lửa Paricutin đã chôn vùi hai thung lũng dưới khối lượng dung nham vĩ đại cùng phun xuất thạch gồm nhiều tảng đá và tro, bụi cùng đất cát. Cho tới ngày ngưng hoạt động, núi lửa Paricutin đã dâng cao khối mặt đất ba trăm sáu chục thước hơn với bốn trăm lẻ hai thước đường bán kính dưới chân núi. Ngày nay du khách có

thề nhìn thấy núi này từ xa bảy mươi lăm dặm.

Khi kiểm điểm lại, người ta chỉ còn thấy màu đen bao phủ mọi vật trong làng Paricutin. Bao ruộng vườn nhà cửa, đường xá, cây cối đều biến mất ngoại trừ ngọn tháp của một ngôi thánh đường nhô lên ngạo nghễ giữa lớp dung nham khô đặc. Làng Uruapan (U ru a păng) cách ngọn núi lửa hai chục dặm cũng vậy. Các mái nhà đều bao phủ nhiều lớp tro, bụi đầy cộm.

Chung quanh làng Paricutin khoảng một trăm dặm, cỏ dại cũng không còn nữa, vì tất cả đã chết mỗi khi cơn gió đưa từng đám tro bụi nóng bỏng từ vùng núi lửa tới. Chim chóc đang bay mà lạc vào đám mây tro bụi đó còn bị chết trước khi rơi xuống đất nữa thì làm sao cây cỏ sống nổi.

Tóm lại, núi lửa Paricutin đã đem đau thương tang tóc đến cho bảy căn làng kế cận với biết bao đồ nát khủng khiếp. Sự hoạt động bất thần của núi lửa này đã thay đổi hoàn toàn miền đất trù phú ở Mê Tây Cơ.

Chính phủ cấp tốc gửi nhiều bác sĩ, y tá và công nhân tới để lo săn sóc sức khoẻ cùng giúp đỡ hơn tám nghìn nạn nhân dựng lại nhà cửa, trong đó có Pulido người duy nhất chứng kiến sự xuất hiện của núi lửa Paricutin.

ĐẶNG HOÀNG



SÁNG KIẾN

Theo thường lệ của bệnh viện, mỗi ngày vị bác sĩ trực đi một vòng thăm bệnh nhân đang điều trị. Tới bên một giường trống, bác sĩ hỏi cô y tá:

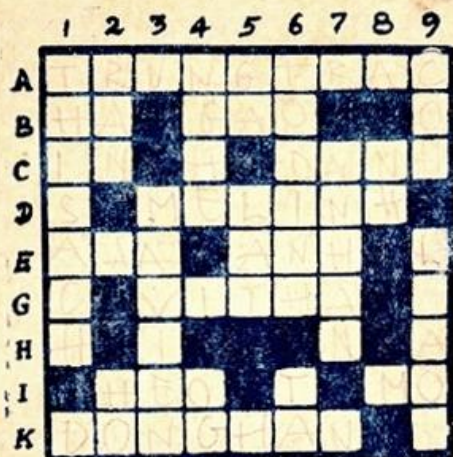
— Cái ông mới vào nằm ở giường này đâu rồi?

— Dạ. Thưa ông cứ kêu bị lạnh hoài nên em cho ông nằm chung với một ông khác đang bị sốt nóng ở phòng bên...

— ?...

— Không có chi khó cả, chỉ có cặp mắt ta lo ngại thể thôi.

NGẠN NGŨ NHẬT



Ô CHỮ LỊCH SỬ TRUNG VƯƠNG (40-43)

NGANG

- A.— Nữ tướng khởi binh đánh Tô Định
B.— Trước mùa thu — Thóc đã xay rồi — Vòng tròn
C.— Ăn loét — Hát — Đập, quật bằng que. roi.
D.— Hình dáng bờ biển Việt Nam — Nơi Hai bà Trưng đóng đô
E.— A tam thừa — Hình — lờ
G.— Xê — Phản nghĩa với vị kỷ — Mẫu tự cuối cùng.
H.— Hát — Một la mã — N — Ban có môn chính là Toán
I.— Còn gọi là Lợn — Tê — Chỗ có chứa khoáng vật dưới lòng đất.
K.— Bắc thuộc lần II do nhà . . . cai trị — N.

DỌC

- 1.— Người viết thư cảnh cáo Thái Thú Tô Định — Đê
2.— Bị nứt ra thành đường nhỏ — A — Còn gọi là cạp.

- 3.— Sừng — Danh tướng nhà Đông Hán đem quân sang đánh nhau với Hai bà Trưng
4.— Trâu con — Một gạch thẳng — OG
5.— Nơi xe lửa đậu — Trờ lộn sang mặt khác — Hát
6.— Thái Thú cai trị tham tàn — mười hai
7.— Rờ — Hồi hận vì làm lỗi — N
8.— A — NH — M
9.— Đồ đồng lường ngày xưa bằng mười đầu (viết ngược) — Tên của Vua Nam Việt Đế.

TRẦN LINH NGÀ



ĐỐ VUI SỐ 105

1) Trong các giống thú vật, có một con rất lý tài, có nghĩa là thích tiền lắm. Vậy các bạn thử đoán xem nó là con gì nào (không phải con heo đất đâu đấy nhé).

2) Ba Cu Tí đang sửa bóng đèn, Cu Tí nghịch tinh, bật công tắc lên. Ủa! Mà sao ba Cu Tí không bị điện giật, trong khi điện vẫn có, kỳ vậy cả?

NHẮN TIN

Đề Mục Đố Vui thêm hào hứng, các em có thể gửi Câu đố về Tòa soạn, kèm theo lời giải rõ ràng. Mỗi câu đố được chạy đăng sẽ được tặng 1 số TN tượng trưng. Mọi liên lạc về mục Đố Vui xin ghi tên:

NGUYỄN TÙNG

159 Thuận Trị, Phú Nhuận - Sài Gòn.



TÊU

Thầy: Có khi nào 10 cộng với 10 ra 11 không?

Trò: Thưa có, khi người ta làm tính cộng sai!

NHƯNG HAI

— Gớm, chờ cô hết hơi! Cô phải mất cả tiếng đồng hồ mới bỏ được một lá thư sao?

— Thưa, xin lỗi ông giám đốc, 2 lá chữ không phải một!

TRẢ LỜI Ô CHỮ SỐ 104

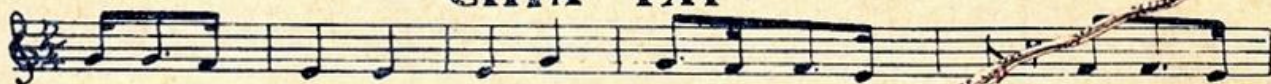
NGANG

A: Triệu Đà — B: Bã — C: Hứa — D: N — E: Kim Quy — F: Ẩn — G: Giặc — H: VO — I: Cọ. G: T — Hoàng Đế — T: H: Hạ — Ẩm — Giá — TH. I: U — Hur — V — Khả. K: Y — O — Thục Phán. L: M — M — Cồ Loa. M: Lữ Gia — N — Nho. N: Ai Vương — Nhân.

DỌC

1: Trọng Thủy — 2: Rát — I — A — Mũi. 3: in — KA — Hồ — GV. 4: E — Mị Châu — Miu. 5: út — M — ốm — T Áo. 6: Đả — Quả — HC — N. 7: An Dương Vương. 8: AY — Gi — CL. 9: B — N — Đả — PO — N. 10: IH — ẽ — Khanh. 11: Au Lạc — ha — Hạ. 12: A — Nỏ Thần — ôn.

CHIA TAY



Lúc thú vui này lòng cũng quên lửng — cho chúng mình. Lúc thú vui



này lòng mình những muôn anh em thiếu tình. Rồi tay nhau chớ lâu nhé



tình anh em chớ quên nhé. Lòng anh em nhớ nhau tuy xa mà vẫn như gần.

VUA DẦU HỎA ROCKEFELLER ĐÃ TIÊU TIỀN THẾ NÀO?

«Từ thượng cổ tới nay, chưa có một thương dân nào để lại một gia tài «kinh khủng» cho con bằng ông già John D. Rockefeller, giám đốc công ty dầu lửa Standard Oil. Đúng là một gia tài kinh khủng vì chính «Rockefeller con» phải thú rằng gia tài lớn quá, đè bẹp ông xuống, làm cho ông mất cả sinh lực, không hưởng thú ở đời được nữa, lúc nào cũng bị tụi bọn tiền bối đỡ đê tiện, và bị cái ý này ám ảnh: «Làm sao dùng cái gia tài vĩ đại đó một cách có ích cho nhân loại được?»

Nhờ một người bạn tốt khuyên, ông tìm được lối thoát: tặng hằng trăm, hằng ngàn triệu Mỹ kim cho các công trình văn hóa và khoa học. lập đại học đường Chicago, viện Rockefeller mà chi nhánh mọc cả ở Trung Hoa, phân phát tiền của cho các nhà bác học, các nhà nghệ sĩ của 63 nước trên thế giới để họ nghiên cứu, sáng tác, lại bỏ ra hàng trăm triệu quan để sửa sang lại những di tích của Pháp như nhà thờ Reims, điện Versailles, tặng Liên Hiệp Quốc cả chục triệu Mỹ Kim để mua một miếng đất lập cơ sở tại Nữu Ước.

«Tất cả những cái gì thực có giá trị ở trong đời không thể mua bằng tiền được. Người ta không thể mua sự hòa bình, lòng thiện chí; nếu mua được thì những vấn đề chúng ta phải giải quyết hóa ra giản dị quá. Tiền bạc chỉ có một công dụng là tạo nên một không khí, một khu đất để cho các giá trị đó có thể sinh sôi nảy nở thôi».

Nghĩa là ông cho rằng tiền phải dùng vào việc lập sự nghiệp. Ông không phải là một nhà bác học, một nghệ sĩ thì ông giúp phụng dưỡng tiền cho các nhà bác học và nghệ sĩ. Mà các nhà bác học và nghệ sĩ thì dùng tài của mình và tiền của ông để nghiên cứu, phát minh, sáng tác. Một người giàu có như ông ta hiểu rõ giá trị đồng tiền như vậy, thật đáng khen.

«Tương lai ở trong Tay ta» trang 117 của Nguyễn Hiến Lê

— Không có ngọn gió nào giúp ta được, nếu ta không có một bến để đến.

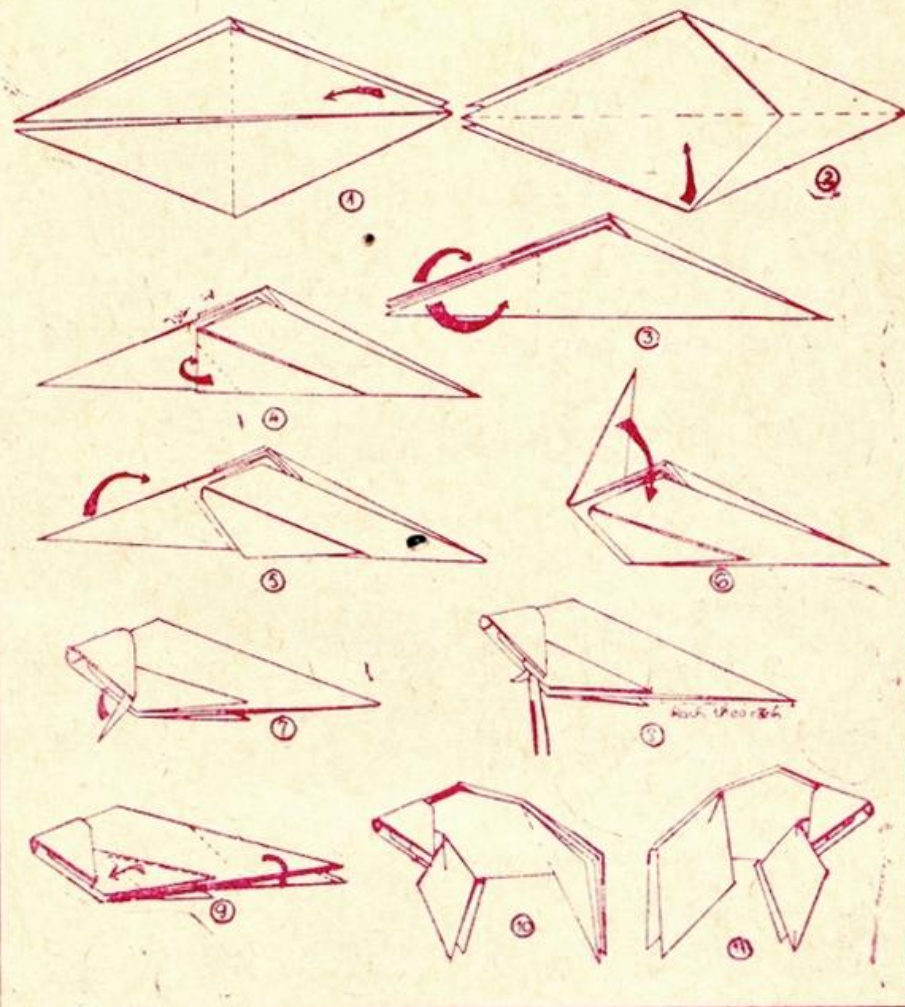
MONTAIGNE

— Thì giờ người ta dùng để bàn phiếm đủ cho người ta đọc mỗi ngày 1 cuốn sách.

FRAGNET.

NGHỆ THUẬT GẤP GIẤY ORIGAMI

Cá vàng



THỬ TÀI CÁC EM

- 1) Mỹ Tho là tên một Thị xã của V.N.C.H?
- 2) Nước Nhật còn gọi là Nhật Nhì Man?
- 3) Trái tim người ta là một cái túi có 4 ngăn?
- 4) Châu Á rộng hơn Châu Phi?
- 5) Nước không dẫn điện?
- 6) Kim loại luôn luôn ở thể rắn?
- 7) Nước ở thể rắn nhẹ hơn nước ở thể lỏng.
- 8) Voi nhảy xa hơn thỏ?
- 9) Bài Văn tế cá sấu do Nguyễn Du sáng tác.

(xem trả lời trang 16)

XE HƠI CHẠY BẰNG GAS

Bên Mỹ và các nước Âu Mỹ tân tiến đã sản xuất loại xe chạy bằng «gas», bằng điện... và đã được dùng xài. Hình dáng xe tuy không đổi mới, nhưng bộ phận chạy bằng xăng đã được các kỹ sư xe hơi nghiên cứu, thay vào đó những bộ phận để xe chạy bằng điện, «gas» và một vài nhiên liệu khác ít làm ô nhiễm không khí. Các khoa học gia nghiên cứu, cho rằng các xe hơi này là một sự đánh dấu tiến bộ của khoa học về ngành di chuyển bằng xe hơi.

LÝ-THIÊN-VŨ
(Theo V.N. News)

ĐẾM NHĂM

Một bà nội trợ bảo bà hàng xóm:

— Chị nè, hôm qua tôi cho chị vay 2 quả trứng mà chị chỉ mới trả có 1 thôi đó.

— Thế à! Chị có chắc là 1 quả không? Có lẽ tại tôi đếm lộn đó.

thiều nhi 9



Phóng sự:

MỘT VÒNG QUA CÁC SẠP SAU KHI:

THIẾU-NHI TẶNG GIÁ BÁO

Trong tình trạng khó khăn hiện tại, hầu hết các báo đều phải tăng giá mới mong đứng vững được. T-N cũng thế, giá báo lần lượt phải tăng từ 50đ, đến 60đ rồi bây giờ 70đ. Sự tăng giá báo bắt buộc dĩ này ảnh hưởng tới độc giả ra sao? Và cảm nghĩ của độc giả về việc này thế nào?

Dành ra hơn 2 tuần lễ, tôi lại làm một cuộc... «ngao du» tới các sạp báo ở SG và GD để tìm đọc giả và phỏng vấn họ về việc này.

RẤT CẢM THÔNG VỚI TÒA SOẠN

Người tôi gặp đầu tiên là một thiếu phụ và một em nhỏ (chừng 8, 9 tuổi), khi thiếu phụ này và em nhỏ đang hỏi mua tại một sạp một tờ T-N. Tiến lại gần, tôi gợi chuyện:

— Báo hay ghê chị nhỉ? Tiếc cái nó lên giá cao quá.

Thiếu phụ quay lại cười:

— Có là bao đâu em? Bảy chục đồng à.

Tôi cười:

— Nhưng với em thì nó hơi mắc. Mỗi tuần em chỉ có dẫu được 80đ, chẳng tiêu xài được gì chị ạ.

Thiếu phụ thân mật:

— Thời buổi này, nên tiêu xài ít thôi em ạ. Báo này còn bổ ích, hay hơn những cái mà em tiêu xài đấy.

Tôi mỉm cười:

— Còn riêng với chị, báo lên giá thế, chị có thấy khó khăn gì không chị?

thiếu nhi 10

Thiếu phụ cười mở:

— Tính ra hàng tháng thì cũng khá tốn em ạ, nhưng chị nghĩ 70đ đổi lấy tờ báo bổ ích như thế, vẫn còn rẻ đấy em.

Tôi ra về băn khoăn:

— Hình như tòa soạn muốn lên giá để thêm lời, chứ chẳng phải bị lỗ quá mới đành tăng giá đâu, chị?

Em nhỏ chột lên tiếng:

— Ý! Anh «nhày» chả có coi báo gì hết, mấy tờ «chức» báo có đáng lý do bị «nổ» «lè».

Tôi phì cười cúi xuống:

— Ủa? Sao em hay dữ dặt?

Em nhỏ liếc thoáng:

— Em «choi» báo thì biết chứ, má còn giảng rõ cho em biết mấy «cháu khùng» có ghi số «lè».

Thiếu phụ bật cười mắng yêu:

— Khi nhỏ mồm mép thế (quay nhìn tôi) trong một số báo trước, có bài đăng sự lỗ lã em ạ.

— Em cũng có coi, nhưng thấy đâu đến nỗi nào chị?

— Có lẽ em coi chưa kỹ đó. Thời buổi này cần thông cảm với tòa soạn em ạ.

Sợ phiền thì giờ của thiếu phụ, tôi mỉm cười:

— Vâng, em sẽ về coi kỹ lại và nghe lời chị cần cảm thông với tòa soạn.

TẶNG GIÁ? Ồ! CHẢ SAO!

Câu chuyện được tiếp tục với một bà chủ sạp tại một sạp khác:

— Thưa bác, từ hồi T-N tăng giá, báo có bị xuống không ạ?

— Ờ... có, lúc đầu tôi bán 20 số giờ chỉ còn 15 số, có tuần sụt xuống chỉ bán có 10 số.

— Những người bỏ mua TN, có người vẫn mua quen không, thưa bác?

— Có, vài người vẫn mua ở sạp tôi, khi thấy báo lên 70 đồng, họ trả lại và không mua nữa.

Hai thanh niên trên chiếc Honda đã cắt ngang câu chuyện, khi ghé mua tờ TN (số 101). Không bỏ lỡ cơ hội tôi quay lại «làm quen»:

— Báo lên 70 đồng rồi, mà hai anh vẫn mua được cơ à?

Hai anh chàng cười phì trước câu «làm quen» ấy, thanh niên ngồi sau nhoẻn mắt:

— Ra anh tưởng tụi này kẹt lắm sao?

Tôi cười:

— Vâng, tôi thấy nhiều người bỏ mua TN vì báo lên 70 đồng, do đó...

Thanh niên nọ ngắt lời:

— Do đó anh ngờ chúng tôi cũng như họ chứ gì? Ồ! Có gì đâu? Nếu không mua báo thì tụi này cũng tiêu hết thôi.

Tôi thân mật:

— Vâng, nhưng các anh có nghĩ rằng tòa soạn lên giá để thu thêm lời, chứ chẳng phải lỗ quá mới bóp bụng tăng giá không?

Thanh niên ngồi trước thành thật:

— Chúng tôi không nghĩ thế, tôi được biết giá giấy càng ngày càng tăng, hơn nữa thời này khó khăn chật vật về nhiều mặt. Việc làm của tòa soạn theo chúng tôi chỉ là một việc bất đắc dĩ. Anh xem, 70 đồng có là bao so với báo khác?

Tôi mỉm cười thân thiện:

— Vâng, các anh rất có lý, cảm ơn hai anh nhiều. Tăng 70 đồng chưa có gì to tát, đúng vậy các anh nhỉ!

Hai thanh niên cười tươi:

— Vâng, chưa có gì đáng kể.

Chúng tôi thân mật siết tay tạm biệt...

TẶNG GIÁ MẮC QUÁ!

Lần lượt nhiều sạp khác và độc giả khác được tôi.. chiếu cố tận tình. Với các sạp thì khi báo TN lên giá 70 đồng, số bán cũng có giảm xuống đôi chút, tuy nhiên với số có chủ đề thì báo có thể lấy thêm được năm, bảy tờ. Riêng độc giả phần đông đều cảm thông với tòa soạn mặc dù nhiều khi cũng... hơi kẹt, dẫu vậy số độc giả bất mãn và bỏ TN cũng chẳng phải là không có. Điển hình là cuộc phỏng vấn hai thiếu niên và họ tên nữ, tại một sạp ở khu vực Saigon. Trước tiên là màn «thoại giữa tôi và hai thiếu niên»:

— Báo lên 70 đồng, hai anh còn mua được, vậy có lẽ báo lên giá thế chả là bao nhỉ?

Hai anh chàng lập tức bĩu môi; một cậu bực tức:

— Mắc thế mà anh nói chả là bao à? Chúng tôi chỉ mua số này nữa rồi thôi à.

— Thế à? Chắc tụi tiền hai anh kẹt lắm?

— Dĩ nhiên, mỗi tuần chỉ có hơn trăm bạc, mua «nó» mất 70 đồng, xài được cái gì nữa?

— Theo tôi, tiêu xài ưỡng đi anh ạ, báo TN bồ ích lắm, mua đọc còn có lợi hơn.

Anh chàng thứ nhì lại bịu môi :

— Bồ ích ? Chả có gì bồ ích thiết thực đâu, tụi này mua xem giải trí vậy thôi.

Tôi cười buồn :

— Nhưng, ít ra nó cũng có ích hơn những cái ta tiêu xài chứ ?

Anh chàng nọ hắng giọng :

— Hừ, đã là giải trí thì có hơn được là bao ?

Tôi toan nói thêm, hai thiếu niên đã bỏ đi. Nán lại tôi quay sang gọi chuyện với người chủ sạp về việc bán TN. Một lát có ba cô nàng chờ nhau trên chiếc Honda ghé mua TN (số 102) khi được biết báo lên 70 đồng, ba cô nàng la lên :

— Lại lên giá rồi sao ? Mặc thế ! Thôi chả mua đâu.

Tôi không bỏ lỡ cơ hội « làm quen » :

Có 70đ à, còn rẻ đấy chứ cô ?

Ba cô nàng « chiếu tướng » tôi một cái, một cô cười :

— 70đ mà anh nói là rẻ ?

Tôi cười theo :

— Vâng, chưa bằng giá một nửa tờ phở ở tiệm 79.

Cô nàng phì cười :

— Đành là thế, nhưng với tụi này thì mắc lắm. Mỗi tuần có vài trăm hà.

Tôi mỉm miệng :

— Chắc là vì mua T-N các cô không được tiêu xài nhiều chứ gì ?

Ba cô nàng tranh nhau cãi chính :

— Chằng phải vậy, tụi này tiêu xài « hợp lý » không à. Thời buổi « gạo châu «i quế » này, lẽ ra tòa soạn phải thông báo cho tụi trẻ mới phải.

Tôi tủm tỉm cười :

— Các cô nói cũng có lý, nhưng thứ đặt vào trường hợp là tòa soạn, các cô sẽ thấy đọc giả cần cảm thông với tòa soạn vì thời buổi « gạo châu «i quế » mới phải.

Một cô nàng nghiêm trang :

— Có lý, nhưng, đâu sao tòa soạn vẫn dư dả hơn tụi này nhiều.

Một cô xen vào :

— Thôi, trả báo lại họ đi, còn về nữa trễ rồi.

Thế là tờ báo lại trở về vị trí cũ vì đã mang con số : 70đ.



VÀO THU

MÂY THU

Mẹ như tóc vờn gió
Êm như suối tóc mềm
Giăng tơ buồn đây đó
Lăng lẳng hồn trôi êm.

Không gian u mờ đọng

Lặng lẽ mơ bên thềm

Em buồn đưa mắt ngóng

Áng mây thu buồn thêm.

NẮNG THU

Nắng thu buồn hiu hắt
Gỗ nhẹ lá khô vàng
Tàn cây sầu cúi mặt
Lừa thừa mấy cung đàn.

Tóc em hong chưa ướt

Nắng nhẹ rải lối đi

Bóng vờn theo chân bước

Thu sang em ước gì.

GIÓ THU

Hiu hắt gió thu vàng
Hồn cỏ cháy hè sang
Nhờn nhờ vài cánh bướm
Ngủ say trong tiếng đàn.

Heo may vờn trước ngõ

Dậy đi mấy lá vàng

Nghe gió vờn thổi thê

Đuổi nhau trong cây ngàn.

HÙNG VỸ * HÙNG VỸ * HÙNG VỸ * HÙNG VỸ

KẾT LUẬN

Trong hoàn cảnh khó khăn hiện tại, tòa soạn vẫn còn được những người bạn tri kỷ cảm thông. Dầu rằng cũng có người có ý bất mãn và cắt đứt tình « giao hảo », nhưng, đó chỉ là thiểu số. Đường còn dài, còn nhiều chông gai, nhưng vẫn còn tri kỷ, mong rằng những khó khăn vật chất vẫn không thể ngăn nổi bước tiến của những người có thiện chí, theo đuổi một lý tưởng tốt đẹp. Đọc giả cần thông cảm với tòa soạn trong sự khó khăn đó. Cũng mong rằng niềm cảm thông đó còn hoài, và còn hoài những bàn tay chung sức kiến tạo những tốt đẹp cho hôm nay và ngày mai...

MAI HOẠT 8-73

HÙNG VỸ * HÙNG VỸ

CHIỀU THU

Cuối thu nắng vương sầu
Chiều tàn tạ trời mau
Lừa thừa cây còn đọng
Ánh vàng ôi thương đau.

Mơ non chìm ngơ ngác

Hót ai nghe nổi sầu

Nhạt nhòa trong khóe mắt

Chiều thu nắng phai màu.

LÁ THU

Từng chiếc lá vàng rơi
Hồn thu rụng rã rời
Lặng không gian rên khẽ
Xào xạc nghe buồn ơi.

Đường phố lá lăn dài
Đuổi theo người ai hay
Như cơn ma nhập xác
Hồn lá úa giăng đầy.

CHIM THU

Chim chirp bên song cửa
Hót khúc sầu thu sang
Ngoài mưa rơi thánh thót
Gỗ lên mấy phím đàn.

Chim buồn không thêm hót
Ngắm trời mơ thên thanh
Chim buồn không vỗ cánh
Lá tả lá rơi vàng.

HÙNG-VỸ



HÙNG VỸ * HÙNG VỸ * HÙNG VỸ * HÙNG VỸ

THẦN ĐỒNG NGOẠI NGỮ

Đó là cô Elizabeth Smith ở Conis-ton (Anh Quốc), cô sinh năm 1776 mất năm 1806. Cô đã nổi tiếng là giỏi ngoại ngữ.

Năm 13 tuổi tự học thông tiếng Pháp và Ý.

Năm 15 tuổi thông tiếng Đức và Á Rập.

Năm 17 tuổi thông tiếng Ba Tư và Tây Ban Nha.

Năm 18 tuổi thông tiếng Hy Lạp, La Tinh và Hébreu.

Như vậy là trong hơn 5 năm cô đã học thông thạo được tất cả 11 thứ tiếng.

VĨNH-NGUYỄN ghi

thiều nhi 11



vườn hồng

ĐỖ PHƯƠNG KHANH phụ trách

Lời nói và giọng nói

Các cụ xưa có câu: «Cách cho quý hơn của cho». Câu đó có nghĩa là dù của cho chỉ bé nhỏ, ít giá trị, nhưng cách cho đầy vẻ dịu dàng thương mến, sẽ làm vui lòng người nhận hơn là của cho có giá trị, nhưng đem cho bằng cách gay gắt, bắt hủi.

Lời nói và giọng nói cũng quan trọng như vậy. Cũng cái ý đó nhưng tùy theo cách chúng ta phát biểu mà người đối thoại sẽ buồn hay vui.

Đối với người trên, tất nhiên là các em phải lễ phép, và giọng nói phải ngọt ngào từ tốn rồi. Nhưng chị nhận thấy cái cách mà nhiều em nói chuyện với bạn bè hoặc anh chị em đồng trang lứa, cần phải xét lại.

Dưới đây là hai mẫu đối thoại, các em so sánh nhé.

Già tí, em hỏi bé Út:

— Út, cuốn sách của tao đâu?

Út trả lời:

— Em đâu có biết.

Em nạt:

— Đâu có biết cái gì. Đi kiếm ngay không thì tao xáng cho vài bạt tai bây giờ.

Út tức:

— Giỏi anh xáng đi, coi chừng em mét má cho mà coi.

Em nài dõa:

— Nè, mét thì cho mày mét luôn!

Và em đánh Út một bạt tai. Và Út òa lên khóc. Và rồi má la rầy, má buồn giận các con không thương nhau. Đồng thời Út cũng không thương em nữa vì không thấy em âu yếm với nó, chỉ la lối nó thôi.

— Nếu em đòi lại như sau thì kết quả chắc chắn rằng sẽ khác hẳn

Em dịu giọng:

— Út ơi, bé có biết cuốn sách của anh đâu không?

Thấy em ngọt ngào vậy, Út sẽ ngọt lại:

— Em không biết anh à.

— Vậy bé đi kiếm dùm anh coi. Bé kiếm giỏi lắm, anh thua bé luôn đó.

Bé thích chí vì được anh khen, chắc chắn là sẽ tình nguyện đi kiếm dùm.

Chị thấy rằng chúng ta phải bỏ ra gần hai chục năm trường để học về nghề nghiệp, vậy sao không bỏ ra một phần trăm số thời gian đó để luyện cách cư xử với người chung quanh, cho mọi người khỏi buồn tủi vì những sơ ý của mình.

Có một câu chuyện đại khái như sau:

«Một thành kia bị địch vây hãm, quan trấn thủ phải bỏ thành, trà trộn vào đám thường dân mà trốn chạy. Ra tới cửa thành, ông ta gặp người cụt chân giữ cửa. Người này mới nói:

— Tôi chính là một tội nhân bị quan lớn chặt chân đây. Nhưng tôi không buồn giận ngài đâu. Vì ngài làm quan phải giữ phép nước. Tôi có tội, ngài phải phạt. Nhưng khi ngài hạ lệnh trừng phạt tôi, ngài tỏ ra buồn bã, thương tôi ngu dại làm lỗi, giọng ngài ngậm ngùi, mắt ngài u sầu như không nỡ. Tôi biết ngài thương tôi nên vẫn mong có dịp để trả ơn ngài. Tôi sẽ xin tìm chỗ trú ẩn cho ngài.

Tất nhiên là ông quan thoát chết vì lòng nhân ái của ông đã bọc lộ ra

khi ông ngồi xử án. Nhưng nếu lòng ông thương xót nhưng giọng ông gay gắt, lời ông giàng buộc người ta, mặt ông lạnh lẽo với người ta thì người ta cũng không thể cảm thông với ông được.

Danh ngôn có câu «Chỉ có Thượng Đế mới thấu suốt đề mà xét chúng ta theo tấm lòng của chúng ta. Còn người đời, dù người thân nhất, cũng chỉ có thể xét chúng ta theo cử chỉ và thái độ của chúng ta mà thôi.»

Cử chỉ và thái độ của các em sẽ biểu diễn tấm lòng của các em cho mọi người thấy đó, các em ạ.

Chị ĐỖ PHƯƠNG KHANH



Thực đơn kiệm ước

SÁNG:

- Canh sườn nấu dưa chua
- Rau sà lách rau thơm giá
- Cá hồng chiên xối nước mắm dấm ớt tỏi.

CHIỀU:

- Canh mồng tơi, mướp, nấu tôm khô
- Cà muối hoặc cà bát xắt mồng trộn nước mắm dấm ớt tỏi
- Tôm bầu (tôm trứng) dìm khô.

MẪU THÊU





CHỊ ƠI !

Ơi các em của chị,

Nhờ các em quá đi mất thôi. Kỳ này chị sẽ phục vụ các em một cách tận tình, không dờn nữa. Các em có điều gì rắc rối, khó giải quyết, hỏi chị ĐPK lại «ngán ngán là ấy» sợ bị la, thì cứ hỏi chị. Chắc chắn là khỏi có bị la đi. Mà kỳ này theo chính sách thắt lưng buộc bụng, chị cai món xi mui rồi, không đòi hỏi lộ nữa, chị sẽ phục vụ các em không điều kiện

Thôi nhé, nhà bác Đình Gó, bác xê ra cho người ta phục vụ các em người ta. Bác vừa bán được mớ báo cũ, lo đi mua xi quách đi, kẻo mà thằng Gấu, cái Gấu nó đem đòi lấy đèn trung thu hết tiền bị گیر.

☆ **Chị ơi! Da mặt em có trứng cá.**

V.H. Gia Định

— Thì em đừng có nặn đấy nhé. Nặn là nó sẽ thâm lại, mặt em sẽ điêm hoạ, tím đỏ nghe. Đã thế có khi trứng cá nó lại di chuyển lu bù ra khắp nơi, vì da em chung quanh bị nhiễm độc, ghê chưa.

Hãy chờ cho trứng cá già, rồi chấm trắng ở đầu, rồi nấu một soong nước, đem ra lấy cái khăn trùm đầu mà xông hơi nước nóng vào mặt. Lỗ chân lông của em sẽ mở rộng, em dùng một cái nhíp đã khử sạch bằng alcohol 90°, ấn vào da, là trứng cá nhảy ra ngoài liền một khi.

Em nhớ giữ cho da thật sạch. Nên rửa mặt bằng xà bông Derma-cide, có bán ở hiệu thuốc tây.

☆ **Chị ơi! Em mập như cái lu! hu hu!**

K.L. Saigon

— Đừng có khóc. Mập mà eo thon thì vẫn đẹp như thường, còn đẹp hơn thường nữa. Đừng có ăn chanh, uống dấm, tính chuyện làm gầy. Kết quả là em sẽ đau bao tử, mặt mụn tùm lum, mà cái gầy đó cũng không đẹp, da em sẽ nhăn túm lại, già như bà phù thủy trong truyện thần tiên ấy.

Trước nhất, em phải bớt ăn mỡ, đường, bánh, kẹo, nước ngọt, đá bịch, đá bào vân vân và vân vân. Một ngày ăn ba bữa. Mỗi bữa ba chén cơm thôi (bữa sáng một khúc bánh mì hơi hơi ngán thôi). Đồng thời, em tận dụng thể thao cho tiêu bớt mỡ thừa. Nhảy dây, đạp xe đạp, leo cầu thang, tập «đề cho thon bụng...v.v...»

Thế thì đói mất, làm sao chịu được? Này nhé, đói thì xin má một

quả trứng luộc, ăn vào là chắc bụng ngay.

Tập thể thao, mỡ thừa sẽ tan hết, thân hình em sẽ săn chắc, đó mới chính là vẻ đẹp của người thiếu nữ trong thời đại mới, vẻ đẹp vừa yêu kiều vừa hiên ngang, chứ không phải cái vẻ đào tơ liễu yếu, đi đâu phải dựa vào người khác, gió mới thổi vào là đã phát đau phát ốm, tốn cả lỗ dầu cù là, hao hụt ngân quỹ, hết cả tiền mua Thiếu Nhi đấy nhé.

Mà này các em ơi, cái máu tếu của chị nó lại nổi lên rồi, nghiêm trang khó quá. Thôi, cho chị dờn một tí nhé.

☆ **Chị ơi! Khi nào thì nụ cười của chị đáng cho thêm tí muối?**

P.V.B, Saigon

— Khi chị phạm luật đi đường và ông cảnh sát tới chào.

Thân mến
Chị MAI LOAN

Làm mắm tôm chua

Vật liệu:

Tôm bạc còn sống	nửa ký
Nước mắm ngon	1 chén ăn cơm
Đường cát trắng	nửa chén
Muối	1 muống canh
Củ tỏi	1 củ
Củ riềng	bằng 1 ngón tay
Rượu trắng	1 chén
Ớt đỏ đẹp	2 trái

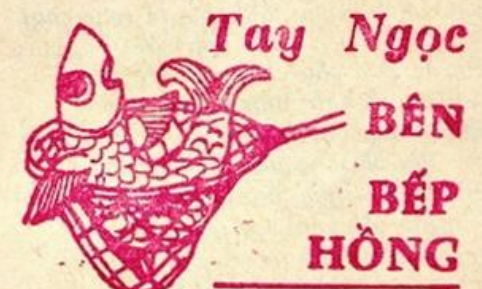
Cách làm:

Pha vào nước mắm chừng 3 muống mức canh nước lã, 1 muống muối, nửa chén đường rồi bắc lên bếp nấu sôi kỹ đem ra hớt sạch bọt để cho nguội.

Rượu trắng đổ vào lọ thủy tinh miệng rộng. Tôm còn đang nháy, rửa sạch, lấy kéo cắt râu và cái xương có gai ở đầu, cắt cả mắt bỏ đi, xong thả vào lọ rượu (cho nó uống rượu đó, các em ạ)

Củ riềng, ớt bỏ hột, đều xắt nhỏ như cái tăm. Tỏi xắt mỏng. Đổ vào đĩa đem phơi nắng chừng 1 giờ.

Sau một giờ ngâm trong rượu, tôm đã say lá, vớt ra cho vào vải mùng tùm đầu lại vẩy cho thật ráo nước. Nhẹ tay kéo tôm bị dập ra, mất ngon. Rửa sạch lau khô cái lọ rộng miệng, cho tôm, ớt, tỏi,



riềng vào, rồi chế nước mắm vô, trộn đều. Chẽ một chiếc đĩa tre lấy vài mảnh nhỏ cài cho tôm chìm xuống dưới nước mắm. Đậy kín đem phơi nắng ba ngày rồi đem vào cất. Hai tuần lễ sau ăn được. Có thể trộn với đu đủ nạo bóp muối xả sạch, vắt ráo, hoặc để vậy cũng được. Ăn chung với rau sống, rau thơm, khế, chuối chát, giá sống, gừng sống, và thịt ba rọi luộc.

Bổ túc thêm vào món Bún Thang:

Em Kim Hằng gửi thư tới nói rằng ba của em bảo món bún thang của chúng ta còn thiếu 3 chất là: thịt có sụn băm nhỏ, tôm bông và lòng đỏ trứng mận. Cụ đồng ý món bún thang kiêu ược của T.N. cũng ngon rồi, nhưng nếu muốn dùng là món Bắc thì thêm 3 chất đó nữa mới đủ. Lại có một vị nữa bảo rằng phải ăn thêm với củ cải dầm và dưa hành mới ngon.

Thế ra cái món «thang» nó ghê thật, leo tới mười mấy bậc mới tới đỉnh các em nhí.



THÁNG SÁU NGANG

QUA TRƯỜNG

Mùa hạ đi ngang qua cổng trường
Cổng vàng khép kín nhốt tình thương
Có chút vẩn vương dăng dấy mắt
Ôi tìm dấu nữa chuỗi mù sương

Trên nóc trường, một bầy chim nhỏ
Đang lặng nghe tiếng nhạc bầy ve?
Hay nhìn mây lướt ngang vuông cổ?
Biết chưa hạ đến với mưa se?

RONG XANH
(bút nhúm Mây Tím)

KHÚC TẶNG FM VÊ

Em về nhặt mảnh yêu thương
nhặt trăm tình tự trong vườn trở hoa
Em về nghe lại dao ca
nghe mùa xuân với chiều tà rong chơi
Em về con nước đón mời
con đò xưa vẫn chưa rời bến mưa
Em về nhớ những ngọn dừa
nhớ gương mặt ngoại vira vào hư không
Em về sống giữa ruộng đồng
giữa quê hương mẹ gió lồng mái tranh
Em về ngắm ánh trăng thanh
trong đêm kinh tự an lành con tim
Em về nghe lại tiếng chim
nghe yêu thương đã dâng niềm hân hoan

NGUYỄN-YÊN-NAM.

NHƯ ÁNH SAO

Em hãy vui lên, ánh nắng mai
Cho tuổi hồng xinh đã miệt mài
Bỏ lại sau lưng, ngày tháng cũ
Sách đèn hứa hẹn một tương lai

Em hãy vui lên với ánh sao
Cho lòng trong trắng, tiếng chim chào
Quên chuỗi u buồn, quê hương đó
Đón lấy dư hương chút ngọt ngào

Em hãy vui lên cùng mây bay
Cho tim réo gọi, cuối phương Tây
Đem về thấp sáng vườn mơ tưởng
Như ánh sao trời em có hay

VIỆT TƯỜNG

MƯỜI TÁM CHÂU THỎ

Em sống trên bờ Cửa Long
Rừng phù sa rực rỡ hồng môi thơm
Xuân đời lúa trở đầy bông
Nắng mưa châu thổ mặn nồng tuổi duyên
Tình trong trắng, mộng thiên nhiên
Yêu từng cọng cỏ dai miền quê hương.

NGUYỄN NGỌC HOÀNG

BUỔI SÁNG

Buổi sáng nắng mới lên
Bên bờ liếp cỏ xanh
Em bé ngồi ngơ ngẩn
Hát hoan ca thanh bình

Mẹ à ơi giấc ngủ
Lời ca dao nồng nàn
Trong vườn hoa mới nở
Chập chờn bướm bay ngang

Gió đông đưa ngọn lá
Xạc xào trong vườn xanh
Như lời chim riu rít
Trong ngày mới thanh bình.

Con bò ngu ngơ đứng
Cần ngọn cỏ xanh hiền
Dưới nắng vàng lông óng
Như lúa mới trở bông

Em bé ngồi ca hát
Giữa điệu ru thiên thần
Ngoài kia trời bát ngát
Em có biết phần vân.

VI-VU

CÔ EM GÁI

Mái tóc mềm, óng ả như tơ
Mắt nai tròn chớp khê mộng mơ
Nụ cười tươi tựa hoa hồng nở
Bàn tay thon dặt những vần thơ
Giọng nói êm đềm như tiếng ca
Dáng người di uyển chuyển, thướt tha
Tiếng cười trong trẻo như chim hót
Đôi mắt sáng ngời rạng nét hoa

ANH SƠN

THƯ

-- Tặng Đăng Linh để nhớ ngày
xa cách.

Em có hay dáng thu
Đi về trong lặng lẽ
Sương mù giăng âm u
Lá vàng rơi khe khẽ

Em có nghe gió thu
Đang bay về nhẹ nhẽ
Và tiếng ve vi vu
Nghe lạnh lùng buồn tẻ.

Em có nghe sương thu
Rơi trên cành lác đác
Cỏ xanh tươi nhòa nhạt
Chú bướm vàng ngẩn ngơ...

HOA-CHÂU-THỎ



NGÀY MỚI

Mùa khai trường đến
Chim hót véo von
Học trò dễ mến
Thương chuỗi ngày son...

Trường thay áo mới
Rực rỡ hẳn lên
Nắng vàng vừa ló
Rộn bước chân chim

Em đi theo mẹ
Tám hồn hoang mang
Chân chim bước nhẹ
Em nhớ đến làng

Thu đến lá vàng
Bạn bè gặp nhau
Nhớ thương ngút ngàn
Chừ đây hát vang.

Mùa khai trường đến
Chim hót véo von
Học trò dễ mến
Thương chuỗi ngày son...

THIÊN-BẮT-HỮ
(GDTN. ĐN. BNSM)

THU ĐẾN

Thu đến một chiều nắng mong manh
Có gió vi vu lướt bên mảnh
Bảng lảng trên cao mây viễn xứ
Ưa rụng ngoài sân chiếc lá xanh
Ve buồn thầm ngưng ngay tiếng hát
Trả hạ về thế giới mộng manh
Lá vàng lác đác rơi từng cánh
Gió hiu hiu, dềm chút hơi lành
Mái trường dấu ái đóng như kiến
Áo trắng tung tăng phất phơ nhập
Căn phòng tràn ngập bao hơi ấm
Chứa vụn dầu non với ước xanh
Thu đem đến niềm vui trong trắng
Bao lời ca thiết chân thành
Đem đến sao với trăng với gió
Đẹp biết bao thu đến an lành.

T. TRƯỜNG-GIANG (Kiên-Giang)

QUANH TA ?

Quanh ta những gì thơm thơm ngát?
Đôi mắt nhìn quanh lác đác hoa!
Quanh đây nhạc gì kêu xào xạc?
Bên ta con gì nằm trong lá?
Quanh ta ánh gì trông vàng nhạt?

LƯƠNG VĂN HÒA
(Tam-Kỳ)



TRUYỀN THUYẾT VỀ RỒNG

Từ thuở xa xưa, con người còn ăn lông ở lỗ và nhất là cuồng tín kinh khủng. Từ đấy do óc tưởng tượng của họ, của tổ tiên nhân loại, tất cả đã dựa vào một tượng thần quái đản nghĩa là hình dung cổ quái, mà nghĩ ra một thứ dị vật hão huyền, không bao giờ được trông thấy nó cả, nhưng chẳng ai là không tin. Đó là con Rồng.

Cho mãi tới ngày hôm nay, con người, chúng ta đây vẫn cứ cho rằng: Rồng là một loài thủy quái ở tận sâu đáy bể, thỉnh thoảng mới hiện lên một lúc và gieo biết bao kinh hoàng sợ hãi. Như giữa lúc bầu trời quang đãng, biển lặng như tờ, thì đột nhiên trên mặt bể giao động, thấy nhô lên một con vật dài hàng... ki lô mét, trên lưng có bờm ngũ sắc, vây lông lánh vẩy rất đẹp. Vùng vẫy ngoài khơi, tạo thành những đợt sóng khổng lồ nổi tiếp nhau ưỡn tung toé và nước bề sôi lên sùng sục.

Đối với người Tây Phương, thì con Rồng chỉ là một sản phẩm tưởng tượng ra một con quái vật có cánh như cánh chim, có móng vuốt như sư tử và một cái đuôi như đuôi rắn chẳng hạn. Trong thánh kinh của đạo Công Giáo thì Rồng tượng trưng ma quỷ. Cuốn thứ 2 sách «Apocalypse» do thánh Giê-rê-mi-a chép, có nói tới câu chuyện một người đàn bà đẻ một con Rồng lửa tới 7 đầu và 10 sừng lặn... Con Rồng lửa ở đây hiện thân của quỷ dữ Satan kẻ thù của Thượng Đế.

Vào thời Trung-Cổ, người ta coi con Rồng là một bảo vật cao quý, thiêng liêng. Trong những chuyện cổ tích hoang đường. Các hiệp sĩ thời ấy, thường lấy rồng biểu dương cho sức mạnh. Đại để là thế. Khác với quan niệm của Tây Phương thì

cho Rồng là những quái vật tàn ác và dữ dội. Như quái vật hồ Loch Ness. Hồ này là một cái hồ dài và sâu nằm ngay trong vùng núi non cao nguyên xứ Ecosse.

Tục truyền nơi ấy có một con vật dị kỳ. Không ai biết rõ hình dạng. Nhưng tưởng chừng như nó là một thứ Rồng đất, vừa ở dưới nước, vừa ở trên bộ. Nó tựa như một con rắn khổng lồ. Người Anh Cát Lợi đặt tên con rồng đó là Nessie.

Về truyền thuyết con Rồng thì lắm lắm.

Như dân Việt Nam ta đã phong cho Rồng được cái hân hạnh làm thủy tổ giống nòi. Dân ta có câu: «Con Rồng cháu Tiên». Thật quả là đúng lắm. Xét ra một phần lớn là dân ta chịu ảnh hưởng thần thoại Trung Hoa.

Theo thần thoại Trung Hoa thì con Rồng là Long Vương họ Ngao tên Vương và có bốn anh em, mỗi vị làm chủ một vùng đại dương, nhưng đều chịu mệnh lệnh của ông anh là Ngao Vương. Ngoài ra còn có một tên khác là Ngao Quảng hay ông Đông Hải. Đã từng giúp Tề Thiên Đại Thánh, cứu thoát thầy Đường Tam Tạng khỏi tay ma nữ và khỏi bị luộc chín trong lòng chảo.

Ngày nay, không còn ai được trông thấy ông Ngao Quảng hiện nguyên hình nữa. Song vẫn còn được mục kích ông diễn trò: «hút nước lên trời». Được gọi là vòi Rồng vậy. Vòi Rồng là một luồng gió lốc quay vòng tròn, có một sức mạnh vô địch một không hai. Đi tới đâu là tàn phá tới đó. Trên bộ thì rút cạn sông hồ, lật tung nhà cửa, mà ngoài biển thì hút hẳn cả một vòi nước lên mây và cuốn theo luôn những thuyền bè vô phúc ở trong phạm vi tung hoành của Long Vương. Người Tây Phương gọi là Trombe hay Cyclone. Làm cho ta liên tưởng tới cái vòi voi (trompe). Biết đâu đấy, người phương Tây lại cũng như người phương Đông là có vòi Rồng hay con gió lốc thật.

Không ai rõ được hình dạng của Rồng cùng những bộ phận bên trong. Ấy thế mà thuật sĩ đời Tam Quốc là Tả Từ đã có lần hiến cho Tào Tháo món gan rồng còn đầm máu tươi và nóng hổi. Chẳng hiểu Tả Từ đã dùng phép thuật ra sao? mà đích thực ấy có phải là gan Rồng hay chẳng? Song cứ như sách Tam Quốc chép lại thì quả thực là Tào Tháo được cái điểm phúc nếm món gan Rồng đặc biệt đó. Đến như

các vị vua chúa uy quyền lừng lẫy, cũng chưa mấy ai đã được thưởng thức.

Cũng theo dã sử Trung Quốc, thì một đôi khi các bậc đế vương cũng thấy Rồng xuất hiện.

Ngoài ra con Rồng là một giống linh vật hiếm có, biến hóa vô cùng, khi thì ở dưới đáy bể, khi thì ở mãi chín tầng mây. Trên trời thì bay, dưới nước thì lội. Và tùy theo hoàn cảnh mà thay hình đổi dạng. Cho nên các nho gia lấy Rồng tượng trưng cho quẻ Kiền. Quẻ Kiền trong kinh dịch là quẻ Thuần Dương.

«Rồng vàng tắm nước ao tù,

Người khôn ở với người ngu bực mình.»

Khi Rồng chưa gặp vận thì Rồng ăn náu ở ao tù. Rồng ở ao tù tức là khí dương mới có. Cho nên không đủ sức vẫy vùng. Do đó quẻ Kiền đầu tiên là quẻ «Sơ Cửu», có nói: «Tiềm Long vật dụng.» Rồng ẩn không dùng. Cho đến khi mỗi ngày một lớn, khi tới quẻ, «Cửu Ngũ» thì đã đủ điều kiện để: «Phi Long tại thiên». Rồng bay lên trời.

Cổ nhân cũng lấy Rồng để tượng trưng cho người quân tử. Người quân tử có đức độ thì cũng có thể biến hóa như Rồng. Không Tử ví Lão Tử như một con Rồng là cũng theo cái nghĩa ấy.

Rồng có thiệt hay không? Người Á Đông ta không bao giờ đặt câu hỏi ấy cả. Nhưng ngày nay Rồng cứ «Phi Long tại thiên» và không còn ở dưới chốn nhân gian này nữa.

VÂN NGHE

sưu tầm và biên khảo.



CHUYỆN QUÊ

Một ông bác sĩ nói với bệnh nhân:

— Tôi rất buồn phải báo cho ông một tin không lành.

— Xin bác sĩ cứ nói.

— Hai chân của ông phải cưa đi mới mong cứu được ông.

— À, nếu bác sĩ làm vậy thì chắc lần sau tôi không bao giờ dám đặt chân tới đây nữa đâu.

— Bộ lòng trang sức con công và học văn trang sức con người.

NGÂN NGÀ.



VĂN SĨ, SÁCH VÀ NHÀ XUẤT BẢN

NGƯỜI VIẾT NHIỀU NHẤT:

— Một nhà văn người Anh tên là Frank Richards, sinh năm 1875 chuyên viết những chuyện vui và hài kịch trong nhiều nhật báo giá trị, tính trung bình mỗi tuần ông ta viết được 80.000 chữ. Vào năm 1953 ước tính ông ta viết được là 70.000.000 (70 triệu chữ), ông chết hồi tháng 12 năm 1961.

— Nhà văn Georges Simenon, sinh năm 1903, viết một tiểu thuyết 200 trang chỉ trong 11 ngày và đã viết như thế 170 truyện ký tên ông. Những tiểu thuyết này được phát hành trong 24 nước, dịch ra 28 thứ tiếng và được in ra trên 300 triệu bản. Ông ta còn viết 200 cuốn sách khác dưới 17 bút hiệu khác nhau.

— Trong số nữ văn sĩ có Denis Robins ở Luân Đôn, đã viết nhiều nhất. Bà ta đã xuất bản 135 tiểu thuyết từ hồi 1924, trong số có 2 cuốn bán chạy nhất: The Long Shadow (Bóng đen dài) và The Strange Meeting (Cuộc biểu tình kỳ dị), thêm hàng trăm chuyện ngắn v.v... cộng chung 43 triệu chữ.

NGƯỜI VIẾT TIỂU THUYẾT LẺ NHẤT:

— Erle Stanley Gardner, 1 nhà văn Hoa kỳ chuyên viết tiểu thuyết mạo hiểm, một ngày ông ta đọc cho người thư ký viết tới 10.000 chữ và cùng lúc viết tới 7 tiểu thuyết.

ĐỜI SỐNG VĂN CHƯƠNG DÀI NHẤT:

— Nhà văn Douglas Fawcett, người Anh đã xuất bản bài thơ «Le Courroux D'Anna (Sự nổi giận của Anna)» từ hồi mới 13 tuổi. Hiện nay 94 tuổi Ông hãy còn viết văn tính ra ông đã viết văn trong 81 năm.

— Bernard Fontenelle (1657-1757) sống 100 năm, hội viên Hàn Lâm Viện Pháp trong 66 năm, đến năm ông 95 tuổi hãy còn viết văn.

BÀI THƠ DÀI NHẤT:

— Bài thơ dài nhất từ xưa đến nay là bài thuật lại những cuộc

thiếu nhi 16

viễn chinh của Thập Tự Quân tên là «Thánh Chiến thu gọn lại thành thơ Anh hùng ca», soạn hồi 1603-1606, tác giả là Robert Barret (người Anh) Bài thơ này gồm hơn 68.000 câu và dài gấp 7 lần bài thơ «Thiên Đàng Bí Mật» của Milton (10.565 câu)

NHỮNG NHÀ XUẤT BẢN LỚN NHẤT:

— Cuộc điều tra mới đây của cơ quan văn hóa giáo dục Liên Hiệp Quốc (UNESCO) đã cho biết 24% sách xuất bản trên thế giới được viết bằng tiếng Anh, rồi đến 17% viết bằng tiếng Nga. Trên thế giới Quốc gia xuất bản nhiều nhất là Nga Sô với 1.100 triệu cuốn sách viết bằng 112 thứ tiếng và gồm 60.000 nhan đề khác nhau. Tuy nhiên nên ghi nhận rằng thống kê Nga Sô không phân biệt Sách và Sách bỏ túi.

— Nước Anh xuất cảng sách nhiều nhất, năm 1961 đã đoạt kỷ lục xuất cảng 24.893 tên sách khác nhau. Nói về xuất cảng sách vào trong 1 nước thời phải kể đến Hoa Kỳ xuất cảng nhiều sách nhất vào Gia-Nã-Đại.

Tại Pháp, nhà xuất bản lớn nhất là nhà sách Hachette, sáng lập tại Ba Lê năm 1826, do Louis Hachette. Nhà Hachette có 1400 thư viện tại các nhà ga xe lửa và 26 đại lý trong nước. Số vốn bất động là 58.550.300 NF (tiền quan mới). Số tiền xuất nhập cảng sách hàng năm là 619.936.000 NF (tiền quan mới), do đó nhà Hachette được xếp vào hàng đầu trong các nhà xuất bản lớn nhất về phương diện thương mại.

NHÀ IN LỚN NHẤT:

— Cơ quan ấn loát của chính phủ Hoa Kỳ ở Hoa Thịnh Đốn sáng lập hồi tháng 3 năm 1861 là nhà in lớn nhất thế giới, cơ quan ấn loát này hiện giờ sử dụng 160 máy in, và 378 máy sắp chữ bao trùm một diện tích 13,15 mẫu tây. Nhân làm việc 24/24 giờ sản xuất hàng năm chừng 300 triệu NF (quan mới).

— Hãng Donnelly ở Chicago là nhà in thương mại lớn nhất hoàn cầu.

— Hãng buôn «Maison Sear Roebuck et Co», Philadelphie (Hoa Kỳ) in bảng Tổng kê (Catalogue) hàng năm dày 1450 trang để gửi cho khách hàng, năm 1961, 50 triệu bản Tổng kê (một chồng sách cao 800 cây số) đã được gửi đi, tốn phí hết

40 triệu đô la, và đã dùng tới 56.000 tấn giấy và 6 tấn tem thư.

NHÀ SÁCH LỚN NHẤT:

— Thư quán W. et G. Foyle ở Luân Đôn sáng lập năm 1904, mới đầu chỉ là một tiệm sách nhỏ thường, hiện nay có khoảng 4 triệu sách bày bán trên khoảng 48 km ngăn kệ tại một tòa nhà ở Charing Cross Road diện tích 5.119 m² có tới 600 nhân viên trông coi, và hàng năm nhận tới 9 triệu thư ở khắp nơi gửi về, tính trung bình cứ 1 giờ thì nhận được trên 4000 thư. Một năm bán trên 5 triệu quyền sách.

VỊT MÒ

TRẢ LỜI THỬ TÀI CÁC EM.

1) Sai. Mỹ Tho là tên một Tỉnh, không phải Thị Xã.

2) Sai. Nhật Nhì Man là tiếng chỉ nước Đức.

3) Đúng. Trái tim người ta có 4 ngăn. Hai tâm nhĩ ở trên và hai tâm thất ở dưới.

4) Đúng. Châu Á rộng nhất trong các châu trên thế giới.

5) Sai. Con sông dài nhất thế giới là sông Nil, dài 4.145 dặm. Sông Cửu Long chỉ dài có 2.600 dặm.

6) Đúng. Nước nguyên chất không dẫn điện.

7) Sai. Có kim loại ở thể lỏng như Thủy Ngân.

8) Đúng. Nước đá nhẹ hơn nước lỏng vì khi đông đặc, thể tích của nước đá tăng thêm.

9) Sai. Voi không biết nhảy.

10) Sai. Bài Văn Tế Cá Sấu do Hàn Thuyên sáng tác.



VĂN TẮT

Ông chủ báo nọ quyết định rằng những tin tức vật phải viết thật ngắn.

Sáng hôm sau, đọc trên báo, ông thấy 1 tin như sau: Chết. Đó là trạng thái của một người đàn ông mà người ta tìm thấy trong 1 ngõ hẻm.



SÁNG HẸM SÀU...



NEU' ĐÚNG LÀ CHỖ NÀY THÌ KHÔNG UỐNG GỒNG CHỮ HOẠT VÀ CHẤU NHỎ SUỐT ĐÊM CHUA...



TÔI CŨNG MONG NHƯ THẾ... SÁNG NÀY TÔI SẼ LÊN XƯÔNG XEM SAO



TÔI ĐEM ĐẦY BÚ ĐUNG CỤ A LẦN TÔI TÀN NHẤT... NHƯ VẬY ANH Q' TIẾ? XƯÔNG THẬT SẴU...



TÔI XƯÔNG NƯỚC ĐẦY...



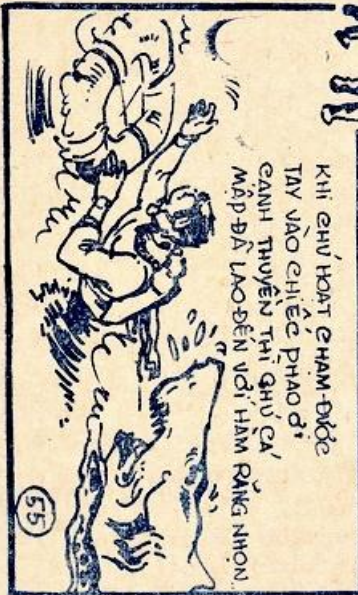
GẦN MƯỜI PHÚT CỦA TÔI VÀ GỒNG ĐÌNH HỒI HỢP ĐỔI CHỖ...



CHỦ ẤY NÓI LÊN RỒI... CHẾT NGUY CUA... CỎ CÁ MẬP...



THEO SẮT CHỮ HOẠT LÀ MỘT CON CÁ MẬP KHẢ TỐ...



KHI CHỮ HOẠT Ơ HẠM ĐỐC TAY VÀO CHIẾC PHAO Ở GẦN THUẬN TÀI CHỮ CÁ MẬP ĐÁ LAO ĐẾN VỚI HẠM RĂNG NHON



NHƯNG CHỦ ĐÁ XOAY MÌNH NÉM CHIẾC PHAO VÀO MỘT CON UẬT... MÀY AN ĐI...



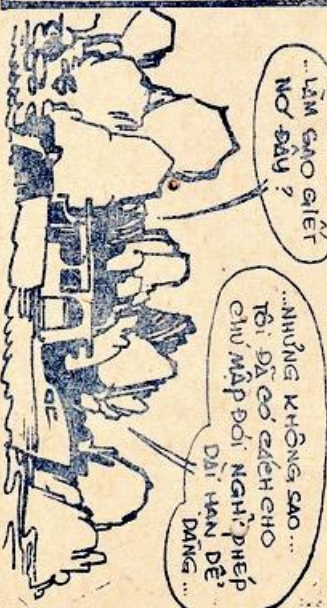
Ồ MÀY QU' TƯỚNG NƠ' NUỐT ĐƯỢC ANH RỒI... CŨNG NHỎ CHIẾC PHAO ĐẦY CHỮ...



TỆ TRÚT... Ạ NGỒ TRONG GÁI UINH NHỎ NÀY CỎ CÁ CÁ MẬP ĐỔI...



THƯỜNG CHỨNG CHỈ Ở TẬN NGÔI KHỎI T. SI... CHẾ NƠ' ĐI LẶC VÀO ĐẦY RỒI K' GỒNG TÌM ĐƯỢC LỖ RA...



...LÀM GÀO GIẾT NƠ' ĐẦY?

...NHƯNG KHÔNG SAO... TÔI ĐÃ CÓ CÁCH CHO CHỦ MẬP ĐỔI NGHĨ PHÉP DÀI HẠN ĐỂ ĐANG...



TRONG KHÍ GÁI MẬP ĐANG CỎ ANH CHIẾC PHAO RA KHỎI MIẾNG TÀI CHỮ HOẠT BẮM ĐẦY NẾO ĐỂ LEO LÊN THUẬN...



CHỮ HOẠT TEO LÊN MẮT GÓP ĐÁ VỚI MỘT CÁI BAO VẢI NHỎ... CHỮ TÌM KIẾM KHẢ LẬU...



MỘT LÚC SAU CHÚ QUAY VỀ VỚI MỘT CON VẬT GÁI ĐANG GIỮ CỤ VẬT TRONG CHIẾC BAO VẢI...

HẾ! S CỎ RA ĐẦY...

CON TIẾP



HOA HẠNH PHÚC

CHÉP xong nốt bài học Sử, Mây khoanh tay nhìn ra ngoài cửa lớp. Mưa lớn quá, cô không đọc bài được nên chép lên bảng. Quay sang bên cạnh: Thoại An cũng vừa viết xong cái đề bài, cô bé gấp tập lại. Hai đứa nhìn nhau cười. An bảo khẽ:

— Trời mưa lớn quá.

Mây cười hỏi:

— Thế An có thích mưa không?

An nghiêng đầu:

— Thích lắm Mây ơi! Lúc trời mưa, ngồi trong xe, nhìn mưa rơi trên kính, thú lắm cơ.

Mắt Mây thoáng buồn. Nhà An giàu, đi học có xe đưa đón. Còn Mây thì...

Bỗng An kéo tay Mây:

— «Ông» Giám Thị vào lớp mình chi vậy?

— Chắc mời cô họp đó.

Thầy Giám thị bước ra khỏi lớp, cô Thúy đứng lên bảo:

— Hết giờ rồi, cô cho các em về.

Mây và An thu dọn sách vở, cùng bước ra cửa. Mưa vẫn chưa tạnh, lại có phần lớn hơn nữa. Hai đứa kéo nhau xuống gần văn phòng đứng. An có vẻ thích thú lắm. Còn Mây thì bồn chồn ghê. Không biết mẹ có đến đón không? Mọi bữa giờ này, mẹ và Mây đang đi trên đường về. Hôm nay giờ cô Thục Trinh, Mây được những mười tám điểm toán. Mây nhìn ra cổng trường: không có gì ngoài cơn mưa trắng xóa. Cô bé rút khăn, lau nhẹ những hạt mưa nhỏ bám trên đầu, bỗng An kêu lên:

— Mây ơi, bố An đến kìa.

Mây nhìn chiếc xe hơi ướt đầm mưa, vừa dừng lại trước mái hiên. An kéo tay Mây:

thiếu nhi 18

— Hai đứa mình về.

Mây ngần ngừ:

— Thôi An về trước, Mây đi sau.

— Mây đợi mẹ hở? Sợ trời mưa này mẹ Mây không đến đón đâu, về với An đi.

Mây lắc đầu, An siết tay bạn:

— Vậy thì thôi, An về trước nhá.

Chiếc xe tiến ra cổng và biến dần sau hàng me. Mây rùng mình, vì lạnh. Mưa vẫn dầm dãi, liếc nhanh lên đồng hồ ở văn phòng: 12g25... Mây sốt ruột ghê. Mắt cứ dăm dăm nhìn ra cổng, cô bé hồi hộp: ai mang chiếc áo mưa giống mẹ quá, mà không phải, mẹ của Sương. Đồng hồ đã báo hiệu 12g45 rồi... đến... 12g50. Mẹ vẫn chưa đến. Mây nhìn chung quanh, bạn bè về gần hết, chỉ còn thừa thớt vài người. Vậy là mẹ quên Mây rồi (?) Chắc hẳn giờ này cả nhà đang ăn cơm. Mẹ «không cần biết» con gái của mẹ lạnh vì đợi mẹ. Ba nữa, ba «cũng không biết» con ba buồn lắm nhỉ? Còn mấy anh, chị không nghĩ đến Mây. Nghĩ đến đây, Mây tủi thân, muốn òa lên khóc. Nhưng Mây nghĩ: «Ba mẹ và mấy người không thêm nghĩ đến mình thì thôi, mình về cũng được, «không cần ai đón cả». Cô bé nhìn ra trời rồi nhim lên đồng hồ, đã 1g rồi. Mây ngần ngừ, và... Mây bước nhanh xuống thêm.

Cơn mưa lớn phủ phàng ụp xuống Mây, cô bé chạy nhanh ra cổng trước sự ngạc nhiên của mọi người. Mây lầm lũi bước đi. Mái tóc huyền xinh xắn bây giờ ướt đầm nước. Chiếc áo dài lụa trắng nõn nà lấm tẩm bùn. Đôi môi Mây tím ngắt. Lúc băng ngang qua nhà của Thoại An, Mây thấp thoáng thấy đôi mắt mở tròn ngạc nhiên và tiếng kêu của An. Nhưng Mây bây giờ không cần nữa. Đầu Mây bây giờ nhức nhối vô cùng. Con đường như dài lê thê. Và rồi mái nhà thân yêu cũng hiện ra với khóm Dạ lý của bố, giàn hoa Thiên lý của mẹ, nhưng sao Mây thấy nó như đảo lộn vòng quanh. Cả nhánh Tường vi tím của chị Xuân như muốn đổ ụp xuống đầu Mây. Mây bước dần vào ngõ. Bỗng có dáng Ba, mẹ chạy ra, tiếng mẹ la lên, Anh Tuấn cuống quýt và Mây chìm đắm trong màu đen vực thăm đang quay cuồng...

Mây tỉnh dậy, cô bé ngơ ngác nhìn chung quanh, căn phòng thật quen thuộc. Có tiếng mẹ kêu lên mừng rỡ:

— Mây tỉnh rồi hở? Ăn cháo không? Hay mẹ khuấy sữa cho con nhá.

Nhìn thấy mẹ hốc hác, mắt thâm quầng đen. Mây xúc động. Nhưng nhớ lại chuyện cũ, cô bé giận, quay mặt vào tường. Mẹ lo lắng:

— Mây còn nhức đầu hở?

Tiếng dép ba bước vào phòng và bàn tay mát lạnh đặt lên trán Mây, ba cười hỏi:

— Thấy bớt chưa hở Mây?

Với tay lấy trái cam đã lột sẵn, bố tè từng múi trao cho Mây trong khi mẹ hỏi:

— Sao hôm nọ Mây không đợi mẹ đón mà lại dầm mưa về thế?

Nhớ lại chuyện hôm nọ, nước mắt Mây sắp ứa ra, ba cười tiếp:

— Mây dại quá. Mây bệnh làm ba mẹ lo lắng.

Lần này thì Mây òa lên khóc, mẹ hốt hoảng:

— Sao thế? bệnh lại hở?

Ba vỗ về, hỏi:

— Sao thế? nói đi Mây?

Mây tức tưởi:

— ... Ba... mẹ không... thương con..., không thêm... đến đón con về.

— Rồi con tức, con bỏ về?

Mây nhìn ba, mẹ chùi nước mắt cho Mây cười:

— Có thể mà cũng khóc. Con cái gì dại thế? Ba mẹ mà không thương các con thì còn thương ai nữa chứ?

— Vậy... sao mẹ không đến đón con?

— Trời mưa lớn quá, đợi mưa nhỏ rồi mẹ định đi đón chứ ai bỏ con gái của mẹ?

Mẹ âu yếm vuốt mái tóc rối bời của Mây, ba cười:

— Mây hư lắm! lần sau mà vậy nữa là ba đánh đó.

Mây e thẹn, vùi đầu vào gối. Tiếng cười rộn rã của ba mẹ, mẹ la tiếng:

— Mây ngủ đi nhá!

Ba và mẹ ra ngoài. Mây nhắm mắt dỗ giấc ngủ. Mây tưởng như cô Thúy đang dịu dàng nhìn Mây mỉm cười, thấy Thoại Anh đang nắm tay Mây tung tăng trên con đường lá me.

Muôn ngàn hoa hạnh phúc đang nở trong hồn cô bé...

HOÀNG-THỊ-THANH-PHƯƠNG
Văn Khoa Dalat



CÒN MỘT CHÚT GÌ GIỮ TRONG NGĂN TIM

cho Ba Mẹ, các em và bạn
N.V. Phước

Vậy là tôi đã thật sự xa cái thành phố đó rồi. Đến bây giờ tôi vẫn chưa rõ được tôi và nơi ấy có mối liên lạc nào không? Nhưng ở thành phố đó, nơi đẹp đẽ đó, còn có ba mẹ và các em tôi, cũng là một lý do khiến tôi buồn ngủi, buồn nhớ khi xa lìa. Cuộc nghỉ hè của tôi chỉ có thể — hai tuần về SG thăm nhà chẳng là bao. Tôi tuy cũng đã khá lớn nhưng vẫn thấy bơ vơ khi đặt chân đến một nơi quá ồn ào, xa hoa đối với người đã quen nếp sống êm đềm, bình dị ở tỉnh nhỏ. Chỉ cách 200 cây số thôi mà sao giữa thành phố đó và tỉnh nhỏ dường như ngăn trở quá!

Nhà ba mẹ tôi nằm trong một con hẻm thuộc vùng PN, ở đây, nhà nào cũng có mặt tiền giống nhau (vì là cư xá) nhưng mỗi nhà có một nét riêng biệt. Nhà của ba mẹ tôi, phía trước là hàng trầu bà leo xoắn xuýt từ chân tường đến mái nhà, đứng ngắm, tôi tưởng như một chiếc hộp xinh, chiếc hộp bé nhỏ đầy hạnh phúc tràn trề từ ba mẹ tôi, bốn em tôi và cả tôi — những lần về nghỉ hè. Những tháng ngày xa gia đình, tôi không hay đùa giỡn và chuyện trò rôm rốp với bất cứ ai vì tôi luôn luôn nhớ mà buồn khi không được gần ba mẹ, nhưng về đây, niềm vui trong tôi như vỡ òa, tôi đùa với các em, tôi nói lếu lỏ suốt ngày. Ngôi nhà bé nhỏ thế mà mãnh lực quá, các em tôi dễ thương quá, lời cuốn tôi say sưa trong nguồn vui sướng... Tôi không làm tôi chỉ để ba mẹ phiền, hạnh phúc làm tôi quên mất ngày tháng, ôi thời gian qua mau!

Ở thành phố đó, đường xá thênh thang khiến chân tôi đi mãi mà không trợn. Tôi thích mặc áo trắng có phù hiệu trường TNH của tôi, mỗi lần đi chơi với các em. Chúng

nó chọc tôi rằng: quê quá chị hai, đi chơi chứ đi học sao mà cứ áo dài trắng không hả? Mặc đồ khác đi chị hai... Mỗi lần như thế tôi chỉ cười giả lả. Tuy vậy, các em tôi không đùa nào lẻo loẹt cả, con trai ngoài áo chemise, quần short, con gái thì đồ đầm, chúng nó chưa biết chưng diện chi, chỉ muốn tôi chưng diện cho chúng làm nhà phê bình thôi (?). Nhưng tôi, tôi không muốn làm phiền ba mẹ nhiều, ngày hai buổi ba mẹ phải đi làm để nuôi nấng chúng tôi, tôi còn đòi hỏi gì khác hơn? Tôi chỉ cầu mong được ba mẹ ấp ủ bằng tình thương bao la, tôi chỉ cần bấy nhiêu thôi.

Ở tỉnh nhỏ, ngoài giờ đi học tôi ở nhà, không đi chơi và không bè bạn vì tôi vâng lời ba mẹ, tránh làm phiền ông và cô, chú tôi. Tôi không muốn là một cái bóng nhưng tính thích bình lặng đã biến tôi như vậy, có lẽ sự tẻ nhạt ở gia đình ông tôi làm cho tôi lười nói? Tôi cũng có bạn nhưng không ai thân vì chúng cho tôi là «diên». Thế mà tôi lại làm quen và có được một người bạn ở thành phố này, cùng trong cư xá và cạnh nhà tôi. Lúc mới quen, tôi cảm thấy ngỡ ngàng làm sao! việc ít tiếp xúc với mọi người khiến tôi lúng túng hẳn, nhưng sự hoạt bát và tế nhị của bạn đã dần đưa tôi trở lại tự nhiên. Người bạn mới đó có nhiều sở thích như tôi nên sự thân thiết rất gần, nhưng tôi hơi lo vì hai tuần nghỉ hè có là bao? tình thân sẽ là bao? Ngày tôi sắp trở về tỉnh, bạn trao tôi huy hiệu trường NBT — nơi bạn học — để nhớ mãi tình bạn giữa N. và P. nhá? Tôi nhìn bạn mỉm cười mà mắt cứ chực ướt nước. Lần đầu tôi có được người bạn thân!

Ít ra, trong kỳ nghỉ hè này, tôi có một chút gì giữ trong ngăn tim mãi, đẹp đẽ, thánh thiện. Để khi xa lìa thành phố, trở về nơi tỉnh lỵ buồn tẻ (đối với tôi) này, tôi cảm thấy thiếu «nó», thiếu tiếng cười đùa của lũ trẻ con trong cư xá, thiếu những lần trò chuyện với bạn, thiếu cái «ồn ào như chợ chồm hổm» dễ mến của bữa cơm gia đình tôi, thiếu những buổi ăn sáng vui vầy, những đêm ngủ không được, không còn các em ở cạnh để rủ rì to nhỏ vì sợ mẹ rầy... Ôi tha thiết quá!

Ba mẹ kính yêu, các em bé bỏng dễ thương, bạn thân mến của tôi ơi, xin cho tôi gửi trọn tấm lòng.

HOÀNG THỊ NGUYỆT VY
(An Giang)



TUỔI HỒNG

Tung tăng bé chạy trong vườn,
Giữa vườn chị Cúc cô Hường xinh xinh.
Đua nhau chào đón bình minh,
Đề khoe sắc thắm gọi tình bướm hoa.
Chân ngoan từng bước ngọc ngà,
Reo vui bé hát tóc lòa xòa bầy.

LÊ-DÌNH THỤY-PHƯƠNG.
(P-C-T Đà Nẵng)

SÂN TRƯỜNG CỎ BIẾC

Ở trong vườn có loài chim rất mới
Hót xôn xao ở những bóng cây xanh
Em ước mơ gìn giữ được an lành
Ngày tháng cũ xoè tay bằng yêu dấu
Nhớ gì không nước mắt loài cá sấu
Ngoan thật ngoan ngày hai buổi đến trường
Đầy vở bài và nét chữ dâng hương
Ngân mơ mộng dưới bàn tay cỏ biếc
Về nơi đây mỗi chiều nghe thân thiết
Hồi ghế bàn hiền lớp nấng vàng bông
Từng bước chân cuội trắng hát nhạc hồng

Tim mây lạc giữa trăm ngàn lá thắm
Áo em trắng và mắt hờn có lấm
Dáng hạc gầy trong mộng tưởng hư hao
Sáng bình minh chuyền bướm nhỏ hoa cao
Hồn ướp lạnh bởi vô vàn ngáy ngổ
Con đường vắng một mình em vẫn nhớ
Bạn bè thân để mến ở sân trường
Không gì bằng tuổi nhỏ ướt mù sương
Tim thổ để nhịp vòng cung khờ khạo
Thôi em biết, này tâm hồn kiêu ngạo
Thời yêu thương là năm tháng trên đường

Đi đến lớp nấng cặp sách mây vương
Ừ em nhớ khoảng đời hoa bướm ấy

Tặng các BB Hòa bình ngày xưa
HỒ THỊ NGUYỆT THANH
(An Giang Mơ Tam kỳ)



— Trong những cuộc giao thiệp xã hội, hãy né tránh biến đối bạn ra thù. Trái lại, hãy cố gắng đổi thù ra bạn.

thiều nhi 19



Ước mơ của cây bằng-lăng.

PHAN-KHUƠNG-THÁI

(Tiếp theo và hết)

Nhưng đợt giông sông vô tình làm nước lớn lại và đi sâu vào trong, tụi cá thòi lòi khoải tít đùn nhau nhảy xuống sông tắm tấp. Chán chê chúng lại chui vào hang một cách tự nhiên. Chúng lặn nhận bãi bùn và giông sông là nhà của chúng quen rồi. Còn giông sông cũng khá dễ chịu cho họ nhà cừ: cừ cây, cừ sạn... mặc tính trú ngụ. Mà không đồng ý sao được với ý định của loài người muốn làm gì thì làm.

Ngày lại ngày, đêm lại đêm, tụi cừ dòng buồn tẻ đứng hoài trên giông sông siêng năng, với nước thủy triều cứ mãi lên xuống. Quanh đó nhà sàn cũng khá nhiều. Tụi cừ dòng bị chôn chân một chỗ không tiện đến thăm hỏi cùng nhau. Bầy cá bầy màu hay vượt nước, lội quanh tụi cừ tuy nhờ vào cừ cản bớt sức nước chảy, lại rất xấu bụng, không con nào chịu liên lạc tin tức gì giúp cho tụi cừ đứng cách xa nhau. Bốn cây săng đục và bốn cây săng đá lúc nào cũng quạo quạo gây gổ với rác rưởi lơ lửng phải chúng.

Cây bằng lăng phải khuyên can mãi. Thời gian sao mà dài thâm thuyệt. Cây bằng lăng nhớ lúc ở trên rừng sống đời thiên nhiên vì vu hòa ca cùng gió, cảnh lá rậm rạp là những cánh tay, tha hồ vung vẩy trong không gian vô tận. Bây giờ buồn quá đi thôi. Tắm thân xù xì của cây bằng lăng và các bạn, phần thân thương ngâm dưới nước lại phủ thêm lớp rong rêu xanh xám tang thương. Bọn trẻ con loài người khi bơi lội rất ngại khi phải bám víu vào chỗ có rong rêu trơn trượt đó. Cây bằng lăng thì thích có nước lớn để có lũ trẻ đùa giỡn, cút bắt xung quanh, luồn lách qua lũ cừ cho cuộc đời bớt tẻ nhạt. Dù sao cây bằng lăng vẫn thêm nghe những chuỗi cười trong trẻo hơn là những lời thì thầm than thân trách phận của các bạn.

Mấy hôm nay, lũ trẻ không dám tắm sông nữa. Hôm trước có một chú rần nước ốm tong teo. Chú ta đi lạc đến đây và ngừng lại. Chú ta mệt mỏi quần quanh cây ngành ngành. Cây ngành ngành không thuận tình nhưng hơi hãnh diện với chiếc vòng thân rần quần quanh lưng lẳng. Lũ trẻ sợ rần, dù rần nước hiền khô không có nọc độc và không cắn ai bao giờ. Chú rần nước ăn cá nhỏ, bầy cá lòng tong, cá lìm kìm, cá bầy màu... thì đã đi xa chỗ đó tránh tai họa. Chúng chỉ trở về lội tung tăng quanh tụi cừ dòng khi nào chú rần nước tiếp tục phiêu lưu. Lũ trẻ bầy còn uang ầu tượng có rần dưới sông, nên chắc lâu lắm chúng mới dám xuống sông tắm. Cây bằng lăng, cây kiểm kiểm, cây ngành ngành cũng rất thêm nghe tiếng cười giòn của trẻ thơ. Chỉ trừ mấy cây săng đục và săng đá, các cây này không muốn ai rờ rẫm vào mình cả. Mấy cây cừ sạn phía trong nom bộ dạng cục mịch của cừ săng đục và săng đá mà ngán thẳm. Mấy cây đà nằm trên cừ xúi cho tụi cừ ghét nhau và đánh nhau, nhưng còn lâu tụi cừ mới xáp lại gần được. Thế nên mãi mãi các cây cừ đứng cách khoảng nhau đều đặn, hàng ngang một thước rưỡi và hàng dọc một thước. Đứng như vậy rồi tức tối nghinh ngó nhau mà thôi.

Một năm trôi qua mau, đối với tụi cừ, chúng xem lâu lắm rồi. Lớp rong rêu bám quanh cừ đã dày thêm và có lẫn bùn đất. Cây cộc thường than van ngửa ngáy với tụi ốc nhỏ sống bám. Đôi lúc có đàn vịt được cô bé đi chăn trên xuống lùa qua, chúng rửa rội, chúng gãi ngứa giùm lũ cừ làm tụi cừ sung sướng. Cây bằng lăng đứng bỗng một hôm phác giắc ra những mầm lá non xuất hiện gần cái đầu bằng phẳng của cây bằng lăng. Có lẽ mấy con còng gió, mấy con ốc nhỏ ngày nào đã

bò lên làm dính nước. Sức sống tiềm tàng mãnh liệt đã giúp cây bằng lăng nhỏ lá non. Nhưng những lá non nhỏ ra một cách khó khăn này trông như «răng» bám trên cây bằng lăng lúc sống trên rừng. Nhưng các cây ngành ngành, cây kiểm kiểm, cây cộc, cây săng đục, cây săng đá... đều trầm trở kهن ngợi. Chúng cũng muốn có lá non như cây bằng lăng vậy. Lũ cừ sạn thế là thêm một lý do để ghen tức. Muốn đời cừ sạn chẳng lú được cái lá còn con nào.

Một năm... rồi một năm nữa trôi qua với nhịp sông chảy hoài buồn thiu. Chùm lá đã rậm quanh đầu cây bằng lăng. Cây kiểm kiểm có đũa cũng vươn cành lá cần cỏi ra từ năm vừa qua. Nhưng cây bằng lăng buồn vì lá lớn chậm lắm kia. Những cái lá và cành dài dằng dặc cũng mang vẻ thờ ơ với đời mới từ tưng không có gió đưa đưa. Những chùm lá của cây bằng lăng, của cây kiểm kiểm, cây cộc và cây ngành ngành trò chuyện với nhau. Không biết ai nói cho chúng nghe, mà chúng cứ ước mơ được về rừng. Về rừng như ý nguyện của cây bằng lăng. Mấy cây săng đục và cây săng đá cũng lăm lăm có lá mọc ra đã bỏ tính cau có. Chúng nhận thấy chúng chẳng hơn gì tụi cừ sạn bên trong. Giông sông càng ngày càng ngẫu đục và dơ dáy thêm lên. Mưa gió từng mùa hay đùa chơi cùng sông gây ra những đợt sóng nhỏ. Khi nước lớn những đợt sóng nhỏ nhảy tung tăng rửa ráy cho các chùm lá khô khan đã sống thiệt tẻ nhạt. Mưa lũ, nước cuồng đã rũ rề, kéo giựt từng giề lục bình từ nguồn trôi xuống. Cứ mưa là có từng giề lục bình đại đợt theo sông đi phiêu lưu. Chúng sẽ theo nước ròng mà chảy hoài, ra sông lớn, đổ vào sông cái, rồi ra biển mà tan rã mất thôi.

Có một giề lục bình kia rất rậm đám, bị sóng của xuống xô đẩy trôi giạt vào phía trong và ngang nhiên bám vào tụi cừ dòng. Chúng to và rộng gần ba thước vuông nên mắc kẹt vào cây bằng lăng và các cây săng đá, cây săng đục. Chúng cố vùng vẫy nhưng càng thêm vướng vào cây cộc và cây bằng lăng. Cây ngành ngành và cây kiểm kiểm tự an ủi rằng nước lớn thì giề lục bình sẽ trôi đi. Khổ thay giề lục bình vướng hẳn vào đám cừ dòng. Nước ròng thì nó chìm xuống, có khi tòn ten như đũa vống. Nước lớn nó lại nổi lên. Cây bằng lăng chợt thấy giữa đám rác rưởi cũng mắc kẹt vào lục bình vài cái hoa tím mỏng manh. Cây bằng lăng cũng sinh ra hoa tím và đẹp hơn hoa tím của lục bình nhiều.

Phải thay hết cừ, vì cũng như hàm

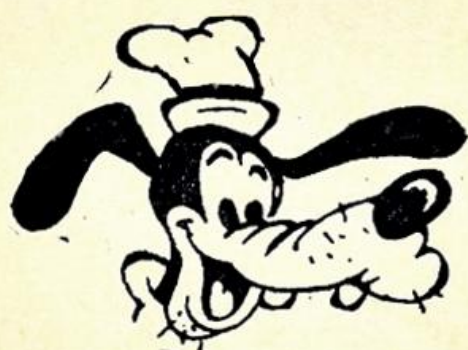
Vô tình cây bằng lăng, hai cây bằng
đứng, hai cây săng-đục, ba cây kiềm
kiềm, hai cây cốc, bốn cây ngành
ngành vẫn rụt rè nổi đuôi nhô ra trời
như muốn tìm sau cây bằng-lăng gọi một
giề lục bình bơi đũa với mình. Cây
bằng-lăng thích hai cụm hoa tím của
giề lục bình lắm. Một cơn mưa giận
dữ trút xuống, như muốn gội rửa phiền
muộn cùng rong rêu bùn đất bám
quanh thân lỗ cũ dòng mực nát. Còn
lâu lắm nước mới lớn lại. Chiều vắng
không nghe được một tiếng chim bìm
bịp vang lên. Mưa vẫn rơi và nổi bong
bóng. Những cái bong bóng mau vờ
cũng cố đuổi theo lũ cừ dong đen dứa
đã tìm lại sự tự do. Cây bằng-lăng cố



CHƯƠNG-HOÀNG-THÚY
(Cần Thơ)

PHAN KHƯƠNG THÁI

ĐÌNH GÔ



BÁN BÁO CŨ

Sau cái màn đăng rao vặt để dạm bán một năm báo Thiếu Nhi, gia đình Đình Gô vẫn còn lúng cụng, lỉnh kỉnh về vụ bán báo. Muốn biết tại sao gia đình Đình Gô lỉnh kỉnh, lúng cụng, và sự lỉnh cụng, lúng lúng được giải quyết ra làm sao, xin độc giả đón coi phần tiếp theo đây sẽ rõ (Bắt chước kiểu giáo đầu mở màn của gia đình Bác Tám trong la đồ đó, thưa bà con).

Thằng Đình văn Bốn Gâu: Ba ơi ba, tại sao người ta lại nói là thất lưng buộc bụng hả ba? Nó ở tích gì mà ra hả ba? Bắt đầu tiếng ấy có từ bao giờ hả ba? Do ai nghĩ ra đầu tiên hả ba?

Đình Gô: Mà làm cái gì mà như Đố vui Đố học vậy. Tao đâu có phải Bách Khoa mà cứ đòi «Thắc mắc của Em» hoài.

Bà Đình Gô: Thì nó không biết nó mới hỏi. Ông là bố nó thì ông phải giảng cho nó chứ.

Đình Gô: Hỏi cái gì chứ hỏi cái đó thì đến bố tôi cũng chẳng biết mô mà trả lời.

Bà Đình Gô: Có gì đâu mà khó khăn. Này nhé, khi đói thì bụng người ta rỗng, muốn bụng bớt rỗng cho bớt đói thì lấy thất lưng mà xiết lại (Đình Gô giật nảy mình, sờ lên cổ. Gồm con mụ này lúc nào cũng muốn «xiết» nghe ghê thấy mỡ) Cái đó gọi là thất lưng buộc bụng. Đó là kẻ theo nghĩa đen. Còn nghĩa bóng thì...

Thằng Đình văn Bốn Gâu: Thế thì con biết rồi. Theo nghĩa bóng thì phải bớt sa hoa, hoang phí đi. Tỉ như ba là phải bớt xí quách, chân bò, lòng heo, mè gà, tiết canh vịt, gỏi cá, tôm nướng, cua...

Đình Gô: Thôi im đi! Cái miệng chèo bẻo thấy ghét quá. Cả tuần nay tao có biết lòng heo, mè gà, gì gì nữa ở đâu nào.

Bà Đình Gô: (cười ngón ngón) Thì đó là ba mày đã thất lưng buộc bụng rồi đấy.

Đình Gô: (hậm hực) Hừ. Có mỗi chuyện ấy cứ nói hoài. Sốt tiết lắm nữa.

Thằng Đình văn Bốn Gâu: Ba ơi ba...

Đình Gô: Chẳng ba với bốn gì hết. Đi chỗ khác chơi.

Bà Đình Gô: Thôi. Ông đừng giận cá chém thớt. Để chiều nay bán được mớ báo cũ tôi thết ông một châu xí quách.

Đình Gô: Báo cũ nào? Ở đâu?

Bà Đình Gô: Thì mớ Thiếu Nhi đọc rách nát ra đó. Bán kí lô quách cho rồi.

Đình Gô: Chết! Sao được! Cửa gia bảo nhà họ Đình đó bà.

Bà Đình Gô: Thì còn một mớ để dành đó thôi. Từ trước tới nay nhà vẫn có 2 số. Cất đi một số. Đọc một số. Mớ để đọc bây giờ nát bươm ra, không bán để làm gì.

Đình Gô: Ừ. Bà nói có lý. Mình rao bán là rao bán một năm báo mới sắp ra lò cơ mà nhì. Hi! Hoan nghênh!

Bà Đình Gô: Tôi tính toán rồi. Mỗi số báo cân nặng hai mươi một cân. Cộng thêm ghét bàn dờ dấy cả chục bàn tay mớ vô đó hàng năm nay nữa cũng thêm được mỗi số vài cân ram nữa. Ồi chà, một mớ bộn chớ bộ.

Đình Gô: Hay! Hoan hô bà thêm cái nữa! Ê! thằng Gâu cái Gâu đâu. Tụi bay ra chợ kêu hàng đồng nát vô đây. Bán gấp!

Cái Đình thị Gầu (chạy vô) Bán cái gì hả ba?

Đình Gô: Báo Thiếu Nhi cũ.

Cái Đình thị Gầu: Con bán rồi! sáng nay dọn dẹp nhà cửa thấy chúng nó bầy bề bộn quá, con kêu hàng đồng nát vô bán tui.

Bà Đình Gô: Mà bán được bao nhiêu?

Cái Đình thị Gầu: Thì hai mươi đồng một kí lô. Mỗi số báo cân nặng mười bảy cân tám. Cứ đó mà nhân lên.

Bà Đình Gô: Cái gì mà mười bảy cân tám. Mỗi số hai mươi một cân ram ngoài chớ!

Cái Đình thị Gầu: Má lộn rồi đó!

Bà Đình Gô: Lộn sao được! Tao cân kỹ rồi mà. Mỗi số tới 21 cân ram lận.

Đình Gô: Ồi chà! Mẹ con nhà bà cãi nhau làm chi mất công. Đem cân ra đây tôi cân cho.

Bà Đình Gô: Lấy tờ số 1 làm chuẩn.

Cái Đình thị Gầu: Con thì con lấy số 103 số mới nhất làm chuẩn.

Đình Gô: (té xuống sàn cái rầm)

Bà Đình Gô: Chết! Bỏ mày làm sao thế kia! Ông ơi! Ông ơi!

(Cả bọn xúm lại, kẻ lấy đầu cù là, kẻ giạt tóc mai, thằng Đình văn Bốn Gâu thì đi vô mũi bố nó chai để còn chưa tới một xị)

Đình Gô: (từ từ mở mắt ra, thở dài do náo) Con ơi! Thế là con hại cả nhà rồi.

Cái Đình thị Gầu: Sao ba? Con hại cái gì hả ba.

Đình Gô: Báo Thiếu Nhi kể từ 103 rút xuống chỉ còn 24 trang, cân nặng có 17 cân ram. Mày lấy đó làm chuẩn mà bán đi cả trăm số báo cũ thì mày giết tao rồi.

Đình Gô vừa nói dứt, bỗng lại có tiếng té cái rầm. Cả nhà hết hoảng nhìn lại. Lần này thì ra đến lượt Bà Đình Gô (ích-xì-i-xì-u-xiu-hỏi-xiu!)

Chị ơi!

Nghe tin bà chị trở về
Họ hàng nhà cháu tứ bề xôn xao
Thằng Gầu cho chí cái Gầu
Mặt mày nhớn nhác, ngờ đâu sắp u
Rồi than: «Bỏ thân với thơ
Đề bà chần lừ bì giờ nổi sung
Trong cơn bão giạt phùng phùng
Ao vô, sắp tới biết vùng chạy đâu?»
Than xong cả lũ ăn sầu
Ra vô lăm lét ồm ồm thâm chưa?
Ăn năn, nhét mồm cho vừa
Dầu ăn từng xẻo vẫn chưa đủ... xài». ~~Tưởng rằng rờn tí, «chị ơi»~~
Chẳng dè đại họa tới nơi, ai ngờ
Ti toe được mấy vần thơ
Vui đâu chẳng thấy, trán chờ giở thêm
Thôi thôi, em biết phận em
Nước mắt cá sấu giờ xin ngừng xài
Thần thơ xin cũng dứt lời
Nam mô có đọc chẳng lời dao găm
Từ nay, xin quyết ăn năn!

ĐÌNH GÔ

(viết sau khi đọc xong bài thơ của «Chị ơi» trong số 104)

TRUYỆN TRINH THAM



BỨC THƯ MẤT TRỘM

* Nguyên tác của EDGAR POE

* Phiên dịch của THU AN

(tiếp theo)

— Lễ tất nhiên, và khi chúng tôi đã xem qua tất cả những đồ vật đại loại như thế, chúng tôi đã xem đến chính căn nhà. Chúng tôi đã chia diện tích căn nhà thành từng phần một, và đã đánh số kỹ lưỡng để khỏi quên phần nào; chúng tôi đã nghiên cứu từng phần vuông một của các đồ vật trong nhà bằng kính lúp và chúng tôi đã hiểu rằng đó là hai căn nhà ở cạnh nhau.

Tôi kêu lên:

— Hai căn nhà ở cạnh nhau! Như vậy ông làm việc mệt nhọc?

— Vâng, mệt thật, nhưng vì phần thưởng quá lớn.

— Trong các căn nhà, các ông có khám xét nền nhà không?

— Nền nhà trải gạch tất cả. Tương đối, chúng tôi không gặp khó khăn gì mấy. Chúng tôi đã nghiên cứu dấu rêu giữa các viên gạch, và thấy rằng chúng không bị suy suyền gì cả.

— Các ông đã khám xét mọi giấy tờ của D., và sách trong phòng thư viện rồi chứ?

— Chắc chắn rồi, chúng tôi đã mở hết mọi gói và các ngăn trong sách; chúng tôi còn lật sách từng trang một để tìm kiếm chữ không phải chỉ cầm bìa sách lên và rũ rũ như các cảnh sát viên khác. Chúng tôi cũng đo bề dày của gáy sách coi có đúng không và chúng tôi còn nhìn kỹ bằng kính lúp nữa. Nếu có ai bỏ vật gì vào gáy sách, hay bìa da của một cuốn sách, lập tức chúng tôi khám phá ra ngay. Nam sáu cuốn sách đóng bìa da được kiểm soát bằng kim dài, đâm dọc theo gáy sách.

— Ông có soát sàn nhà, dưới các tấm thảm không?

— Còn gì nữa. Chúng tôi đã gỡ hết các thảm lên và dùng kính lúp để nghiên cứu sàn nhà.

— Và các giấy dán tường?

— Cũng vậy.

— Các ông có kiểm tra trong hầm rượu không?

— Chúng tôi đã kiểm tra trong hầm rượu rồi.

Tôi nói:

— Vậy thì, các ông đã đi làm đường, và bức thư không phải ở trong nhà hân ta như các ông tưởng.

Cảnh sát trưởng nói:

— Tôi nghĩ rằng ông có thể có lý đó! Vậy ông Đỗ Văn, bây giờ ông khuyên tôi nên làm gì đây?

— Khám lại tất cả!

— Hoàn toàn vô ích! Tôi chắc chắn là bức thư không có trong nhà hân ta.

Đỗ Văn nói:

— Vậy thì tôi không biết khuyên ông gì hơn nữa. Chắc ông cũng biết hình dạng bức thư ấy ra sao rồi chứ?

— Ồ, cái đó thì có!

Và viên cảnh sát trưởng lấy ra một cuốn sổ và đọc lớn cho chúng tôi nghe tả rất tỉ mỉ về bức thư bị đánh cắp đó, bên trong nó ra sao và nhất là về bề ngoài của nó. Ít phút sau, khi đã đọc xong, ông ta từ biệt chúng tôi, còn râu rí hơn và mặt can đảm hơn bao giờ hết.

Lối một tháng sau đó, ông ta đến thăm chúng tôi lần nữa và bắt gặp chúng tôi cũng ở vào những vị trí na ná như lần trước. Ông ta cầm một ống điếu, kéo một cái ghế bành, và bắt đầu nói huyền thuyên. Hồi lâu, tôi bảo ông ta:

— Này ông, còn vụ cái bức thư bị mất trong đó thì sao? Tôi đoán có lẽ sau cùng ông đành chấp nhận rằng dấu trí với một bộ trưởng thì không phải là chuyện vừa, có đúng thế không?

— Quí sự mang nó đi! Tôi cũng đã nghe lời anh Đỗ Văn, khám lại một lần nữa rồi đấy, nhưng đúng như tôi đã nghĩ, chỉ uống công vô ích thôi.

Đỗ Văn hỏi:

— Tiền thưởng là bao nhiêu? Bữa nọ ông đã nói đó...

— Ồ... nhiều lắm... thật tuyệt, tôi không muốn cho anh biết đúng là bao nhiêu, nhưng tôi muốn nói với anh một việc, đó là tôi sẵn sàng bỏ tiền túi của tôi ra năm chục ngàn quan cho ai có thể tìm được cho tôi bức thư đó. Càng ngày tình hình càng trầm trọng và mới đây tiền thưởng đã được tăng lên gấp đôi. Nhưng thật ra, đâu người ta có tăng nó lên gấp ba đi nữa thì tôi cũng chẳng biết làm sao hơn.

Đỗ Văn vừa nhả khói, vừa dài giọng:

— Đúng rồi..., tôi nghĩ là, Thưa ông G.,... thật ra ông chưa làm hết sức mình... ông không thấu đáo vấn đề. Ông có thể làm hơn thế nữa được kia!

— Sao? Thế là thế nào?

Đỗ Văn ung dung nhả khói một cách thật nhàn hạ như cổ kéo dài cơn sốt ruột của viên Cảnh sát, rồi mới nói:

— Ông có nhớ câu chuyện bác sĩ An chứ.

— Không! Bác sĩ An thì ăn nhậu gì vào đây?

— Chắc chắn không ăn nhậu gì, nếu ông muốn. Nhưng, nó như thế này, một lần, có một người giàu có, rất hà tiện, tính chuyện nhờ bác sĩ An khám bệnh cho mà khỏi trả tiền. Trong một bữa tiệc, ông ta bèn giả bộ làm như có một bệnh nhân tưởng tượng và hỏi dò ông bác sĩ: «Ta giả thử, hân bị như thế này, thế này, thì bác sĩ khuyên hân phải làm gì». Bác sĩ An nói: «Làm gì à? Thì chắc chắn hân phải đi hỏi ý bác sĩ, chứ còn gì nữa».

Viên Cảnh sát trưởng, hơi mất tự nhiên, nói:

— Nhưng tôi khác, nếu tôi có đi dò hỏi ý kiến thì tôi cũng sẵn sàng trả thù lao kia mà. Tôi sẽ trả thật sự năm chục ngàn quan cho bất cứ ai giúp được tôi trong vụ này.

Đỗ Văn vừa mở ngăn kéo, rút cuốn bưu phiếu ra, vừa đáp:

— Nếu vậy, thì ông hãy ký cho tôi một ngân phiếu ghi số bạc đó đi. Sau khi ký xong, tôi sẽ trao ngay cho ông bức thư mà ông đang tìm kiếm.

Tôi rất đối ngạc nhiên. Còn viên cảnh sát trưởng thì như vừa bị sét đánh. Trong mấy phút, ông ta cảm như hân, ngồi im phăng phắc, há hốc miệng nhìn anh bạn tôi, với một vẻ không tin và đôi mắt như muốn chạy ra khỏi tròng; sau cùng, ông ta có vẻ dần dần tỉnh táo lại, ông ta vớ lấy một cây bút, và ngần ngừ một chút, mặt vẫn chưa hết ngớ ngẩn. Ông ta điền chữ và ký vào tấm ngân phiếu, số bạc năm chục ngàn quan rồi đưa cho Đỗ Văn. Đỗ Văn xem xét kỹ lưỡng rồi cắt cần thận vào bóp. Sau đó anh ta mở tủ sách, rút ra một bức thư, trao cho viên cảnh sát trưởng. Ông này cầm lấy bức thư, mừng đến gần ngất đi, run run mở ra coi, rồi chạy vọt ra cửa, không nói thêm một câu nào.

(Còn nữa)

Nhớ và nhớ. Má dặn thật nhiều nhưng Thúy thì chỉ nghe lơ đãng nên chẳng nhớ má đã dặn những cái gì. Tuy vậy, để cho má yên lòng, Thúy cứ gặt lia. Sự thật, càng gần kề ngày khởi hành, Thúy càng thấy hoang mang. Lần đầu tiên, tách ra khỏi đời sống gia đình để đến một nơi xa lạ, ai mà không hồi hộp, lo lắng. Giả từ ở đây biết bao nhiêu kỷ niệm êm đềm đã qua.

Ôi, má thì bao giờ cũng cần thận quá mức như vậy. Má chỉ lo đàn con của má khi vượt khỏi tầm tay, chúng nó sẽ chỉ gặp toàn bất trắc và không đứa nào có một khả năng gì để vượt qua những bất trắc ấy. Hồi còn nhỏ, bọn Thúy ý vào sự săn sóc của má để tha hồ làm nũng. Nhưng lớn lên, càng lúc Thúy càng thấy sự săn sóc của má chỉ đem lại cho mình những nỗi khó chịu, bức mình. Trời chưa trở lạnh, má đã bắt Thúy phải mặc áo len. Con mưa chưa tới, má đã bắt Thúy cuộn cái áo mưa dây cõm cõp vào trong cặp sách. Mới hơi sồ mũi, má đã cấm Thúy không cho ra ngoài, mặc dù Thúy đã năn nỉ là Thúy có hẹn với bạn để cùng đi làm một công việc gì đó cho lớp học. Ôi chà, nhiều phen Thúy bức tức đến trào nước mắt, nhưng chẳng bao giờ má thay đổi lập trường quyết liệt của má là «tụi bay «trúng đường có đời khôn hơn rận», tao bằng này tuổi rồi, tao không hơn tụi bay sao?». Má kỹ như vậy, mà rồi má lại cho Thúy lên ở với dì Dung. Điều đó chứng tỏ má thương dì Dung biết bao nhiêu. Hồi năm ngoái lúc chú Hùng (chồng dì Dung) mất, má lên Sài Gòn ở với dì Dung hai tháng liền. Má bàn với dì Dung bán nhà về quê quê mà ở. Nhưng suy đi tính lại, ở thời buổi này, vùng quê của Thúy chưa hẳn là đã yên. «Biết chừng đâu có lúc anh chị lại chẳng phải rút cả gia đình về Sài Gòn». Dì Dung nói thế và má không có ý kiến gì thêm. Má chỉ căn dặn dì Dung đủ điều trước khi má trở về, y như má đã dặn bọn Thúy vậy.

Buổi chiều trước hôm Thúy ra xe, má làm một bữa cơm thịnh soạn, có gà trộn gỏi, có cà ry khoai tây, có chả giò và nem cuốn. Ba thì có la de. Bọn trẻ được mở nước ngọt thả đàn làm con Thu cứ suốt soa:

— Nhiều quá. Lắm thứ quá. Ước gì sáng mai chị Thúy lên xe để chiều mai má lại tái diễn cảnh này một tua nữa.

Má đứng gần liền thẳng cánh cùng vào đầu Thu nghe một tiếng «cóc». Rồi mở a lối:



NHỮNG DẤU CHÂN CHIM

Truyện dài của NHẬT-TIẾN
(khởi đăng từ số 103)

— Mồm miệng ăn nói gì nghe mà kỳ cục vậy. Không cầu mong cho chị mày đi thuận buồm xuôi gió thì thôi, chớ lại...

Thu bị củng đau quá vội gờ tay bưng lấy đầu xoa rồi rít. Đã thế má còn day nghiêng thêm:

— Con cái vô ý vô tứ đến vậy kia...

Thúy thấy thế vội chen vào để hóa giải cơn bức bối đang sắp làm má mất vui:

— Má này, thỉnh thoảng má cũng cho tụi nó lên thăm con với má nhé.

Má chưa kịp đáp thì lũ em của Thúy đã nhao nhao:

— Cho em lên với! Cho em lên với...

Thúy nhìn vào đôi mắt sáng rỡ của thằng út mà lòng đột nhiên thấy xúc động lạ lùng. Kể từ hôm tin chắc là mình sẽ đi, chưa lúc nào Thúy thấy cảm giác buồn thảm của giờ phút chia ly. Bây giờ đột nhiên nó đến và đến thật bất ngờ, đến từ ánh mắt trong veo của lũ em nhỏ, đến từ những vầng trán cao lưa thưa mấy sợi mềm óng như tơ, đến cả từ tiếng đùa chen va chạm vào nhau kêu lách cách quen thuộc trong những lần họp mặt đông đủ quanh mâm cơm hàng ngày. Bằng giờ này ngày mai Thúy không còn sống trong cái nề nếp đã kéo dài mười bảy năm liền như bây giờ nữa. Khung cảnh đời khác, nếp sống đời khác, mọi sự rồi ra sẽ dần dần đời khác. Thúy vụt thấy tiếc nuối như mình biết chắc sắp sửa mất đi một cái gì vô cùng sâu đậm trong tận tâm hồn. Bất giác Thúy ứa ngay hai giọt lệ long lanh rồi chúng từ từ lăn ra ở hai bên vành mi.

(còn nữa)

— Không được thử thách trong đau khổ đó là một đáng tiếc lớn.
CIRÉRON

— Bạn hãy làm cho bạn được yêu bằng gương mẫu đời bạn.

SAINT VINCENT DE PAUL

ĐÓN ĐỌC SỐ PHÁT HÀNH TUẦN TỚI THIỆU NHI ĐẶC BIỆT TRUNG THU

● Một công trình sáng tác, biên khảo, sưu tầm đặc sắc đánh dấu một Tết Trung Thu thứ ba kể từ khi Thiệu Nhi chấp chương bước đầu cho đến lúc già dặn, trưởng thành trong sinh hoạt Báo Chí dành cho lớp tuổi hồn nhiên hiện nay.

✦ Tận dụng số trang kiệm ước để phổ biến một nội dung tràn ngập bài vở: Thơ, Văn, Nhạc, Kịch, Họa, tưng bừng, rộn rã để chào mừng Tết Trung Thu, Tết Nhi Đồng V.N.

● Đặc biệt: Công bố kết quả các CUỘC THI SÁNG TÁC VĂN, CUỘC THI SÁNG TÁC THƠ, CUỘC THI BÍCH BÁO CỦA CÁC CHI NHÁNH GDTN TRÊN TOÀN QUỐC.

TẾT TRUNG THU CÓ THỂ THIẾU BÁNH DÈO, BÁNH NƯỚNG, NHƯNG KHÔNG THỂ THIẾU SỐ ĐẶC BIỆT TRUNG THU THIẾU NHI TRONG MỌI GIA ĐÌNH.

Số in có hạn, xin đặt trước ở sạp báo — Giá 70đ.

Em Ngọc Bích, Gia Định: Em và Hoàng gửi thư cho Nguyệt ở An Giang nhé, Nguyệt trông tin các em lắm đó nghe.

Em Minh Nguyệt, An Giang: Em dễ thương quá, em ạ.

Em Nguyễn thị Quý, Tuy Hòa: Chị đã gửi 100. Em bỏ 70đ bằng tem trong thư là được em ạ.

Em Nguyễn Hiền, Đà Nẵng: Chị đã gửi số 100. Mong em được nhiều may mắn nghe em.

Em Lai kiến Cơ, Saigon: Em nên thẳng thắn trình bày với Linh, không có gì phải bối rối. Nếu hai em không làm tròn nhiệm vụ thầy giao phó thì nên từ chức, nhường lại cho người khác, đừng vì chuyện riêng mà làm hỏng việc chung em nhé.

Em Nga: Em ngây thơ nhưng có lẽ cần tập thêm thói quen không cãi lý với người trên nữa mới được. Chị nghĩ rằng mọi sự khó khăn xảy ra chỉ vì em cứ lý luận đó thôi. Thưng để cho người ta hai tai để nghe và một miệng để nói, mong em suy nghĩ kỹ ý nghĩa trên, em nhé.

Em Nguyễn đức Cang, Gia Định: Hai thầy cùng có lý. Tập vẽ đất nên tiết kiệm là phải. Nhưng môn toán cần có hình vẽ sáng sủa rõ ràng, phần chứng minh phải rộng rãi cho dễ nhìn. Tùy chỗ mà áp dụng thì mới được em nhé.

Em Ngô kim Hoa, Saigon: Em cứ việc điền bút hiệu vào thế nghe em.

Em Lê đình Hùng, Phú Bôn: Đừng gửi đặc san, mất công lắm em ơi! Hãy giữ cho chí, khi nào ra thăm Phú Bôn, chị sẽ nhận luôn em nhé.

Em Hoài Tiên: Nếu thêm trang và tăng giá thì nhiều em sẽ không thể tiếp tục đọc được. Những trang vui rất cần, vì đó là giờ ra chơi, giờ nghỉ xả hơi xen kẽ với phần giáo dục đó em.

Các em: Nguyễn thị Dung, Saigon — Quốc Bảo, Mỹ Tho — Ngọc Hiệp, Đức Trọng — Nông thị Liên, Tùng Nghĩa — Thương hoài Nguyện, Saigon — Băng hàn Tuyết Sương, Phú Nhuận — Tuyết Hồng, Đà Lạt — Kiều Nga, Phan Rang — Hải Hải, Đà Nẵng — Thạch Cẩm, Mỹ Tho — Hoài nhật Vũ, Ban mê Thuột — Bích Vân, Saigon:

Chị đã nhận được thư. Hãy cười và nổi vòng tay lớn với các bạn trong khu Đại Đoàn Kết này các em nhé.

Thương mến tất cả các em

CHỊ ĐỖ PHƯƠNG KHANH

NHÂN CHUNG TẤT CẢ CÁC EM

Có một số em gửi thư cho chị nhưng không ghi tên rõ ràng, chỉ ký tắt nên chị không thể trả lời. Các em nhớ ghi tên bên cạnh chữ ký nhé.

BÀI NHẬN ĐƯỢC CỦA CÁC EM (tt)

Hoài ngọc Thu, Danh Ngàn, Lê hà Nam, Hoài linh Thủy, Nguyễn văn Nhường, Nguyễn thị Thanh Diễm, Bạch vũ Thanh, Hoàng Hạc, Bạch vũ Xuân Anh, Phạm thị Kiều Phương, Võ Tài, Hoàng đức Thanh Kiên, Ngọc Bích, Ngô triều Sơn, Hoài hiệp Từ Nhân, Dương thanh Minh, Đặng thu Hương, Phạm hoài Nhân, Quốc Bảo, Hoa trang Nguyễn, Trường Giang, Song Tú, Túy Minh, Chí Dạ Thảo, Vân Hùng, Xuân Cạn, Võ duy Thông, Thiên Long, Uyên thủy Vũ, Phạm viết Hùng, Thanh Vũ, Đàm trí Dũng, Uyên lộc Thảo, Nguyễn mậu Chi, Ly San, Ngô văn Linh, Nguyễn mai Phương, Phạm thị Thu Thủy, Anh Đào, Hồng Lam, Nguyệt Nữ, Chấn, Trầm mặc, Hùng Linh, Minh đăng Hải, Bạch Vũ, Thông Xanh, Vi Vu, Thông Thiên, Trương diêu Hương, Mai thủy Vân Thủy, Hoài nhật Linh, Đàm thu Hà, Hoài linh Vũ, Du Tây, Du Vân, Hoài dạ Thủy, Trần hữu Lập, Bạch văn Nữ, Rán Vàng, Linh Sơn, Nguyễn phi Hùng, Đào trung Hưng, Kiều Nguyệt, Bơ ti Nguyệt, Minh Nguyệt, Thiên bất Hủ, Vũ thị Như Mai, Ni Phạm, Nguyễn tâm Hồn, Vũ Khoa, Thê Uyên, Trương ngọc Côn, Dung kim Anh, Vi Vương, Đặng Linh, Kim Yến, Lê thị Kim Oanh, Đỗ hoàng Phượng, Mộng uyên Long, Hoàng thiên Nga, Maritin, Châu thị Mỹ Dung, Nam, Trần quốc Bảo, Mộng Long, Nguyễn thị Dung, Hoài công Dung, Sóng trùng Dương, Sơn Ca, Trịnh thiên Vũ, Hạ Linh, Tân phương Nam, Nguyễn phi Hùng, Đoàn Thụy, Tiêu Vũ, Hoài nguyên Giang, Ngô thị Linh Sa, Nguyệt Thanh, Hoa châu Thổ, Phạm mặt Trời, Dương hùng Vinh, Dung kim Anh, Mộng uyên Long, Tuệ Lan, U Thảo, Mây thiên Kim, Hoa tim Tim, Hoài ngọc Thu, Danh Ngàn, Lê hà Nam, Hoài linh Thủy, Nguyễn văn Nhường, Nguyễn thị Thanh Diễm, Bạch vũ Thanh, Hoàng Hạc, Bạch vũ Xuân Anh, Trường Giang, Đỗ hiền Trí, Vương anh Dũng, Hoàng vũ Linh, Hoài Ngọc, Cổ Non, Hàn linh Thụy Vũ, Nguyễn hữu Dũng, An Thành Vũ, Trần Văn Trâm, Sao Đêm, Thân trọng Nhị Hà, Thân thị Xuân Lộc, Vũ văn Luận, Vi Lô, Đặng ngọc Khoa, Sóng Biếc, Bạc Hà, Nguyễn văn Luận, Thúy Uy, Nhật Duy, Uyên Mây, Hoàng Vũ, Thụy Du, Hồ thị Linh Diễm, Nhật Nam, Thập Cẩm, Nguyễn quang Thạch; Thụy Liên, Phạm Liêu, Hoài nhật Vũ, H. Nghi, Lê hà Nam, Nguyễn thủy Phê Dê, Lữ Vân, Đoàn Nghĩa, Khiếu quốc Việt, Thảo Điều, Trần đình Dũng, Thụy Hoàng, Ngô Anh, Thoại Anh, Võ duy Thông, Mộng uyên Long, Thiên

Thanh, Huy Vũ, Linh Phương, Trần đức Đăng, Nguyễn văn Cười, Thái Sơn, Nguyễn văn Long, Lý Thiên Vũ, Hoàng tuổi Ngọc, Trần Bảo, Huỳnh thị Minh Thu, Quyền Bằng, Nguyễn tâm Hồn, Lê minh Châu, Ti Belle, Nguyễn thanh Thoại, Linh Trung, Lê Trung, Bút Thơ, Vy Lầu, Quyền Bằng, Thê Uyên, Vi Lam, Lê hữu Lộc, Vương Di, Võ thanh Hoài Diệp, Kim Khánh, Đặng Linh, Thảo Huyền, Hoàng thị Nguyệt Vy, Xa cát Lê, Băng Hàn Tuyết Sương, Minh đăng Hải, Áo trắng Hùng Vương, Thái Bình 2, Năng Nhặt, Phạm chí Thành, Lam Hồng, Trần linh Nga, Bạch hải Đường, Lê hữu Lộc, Nhã Lan, Mai dạ Thủy Ti, Hải Nhiên, Trường Giang, Cổ Biếc, Hoàng văn Hiền, Mai dạ Thảo, Mai dạ Thủy, Vũ thế Nhân, Uyên lộc Thảo, Vũ thị Bích Ngọc, Vãng Chuyền, Đặng Sơn, Kim Luận, Long Giang, Trần đông Vũ, Tuổi đá Buồn, Nguyễn thị Hòa, Nguyễn thị Dung, Dung kim Anh, Lương văn Hòa, Hùng Vũ, Diệu Thảo, Huyền Chi, Quang Vũ, Quốc An, Như Song, Nguyễn thị Đạo, Mía Ngọt, Mây Hạ, Ly San, Thơ Thơ, Lilas, Bành kim Lang, Quốc Cường, Gò Ghè, Thu hồng, Trần minh Chánh, Uyên Chi, Thụy Đoàn, Rêu xanh, Khương Hoài, Nguyễn Khang, Thùy Nam, Bạch lệ Quang, Hoàng rong Tim, Bạch hoàng Dũng, Quốc Bảo, Phi Thảo, Thụy Nhơn, Phan thị Ngọc Bích, Xà bá Trùng, Cao nguyên Phương, Trang mỹ Lệ, Thu Hồng, Châu hoàng Oanh, Châu thanh Nga, Biên Trước, Sơn Hải, Tấn Hà, Thanh Sơn, Trọng Sĩ, Nguyễn văn Nghi, Nguyễn thủy Diễm, Quí Đình, Thập Khoa, Hồ thanh Sơn, Hồn sa Thổ, Võ Hạnh, Thân trọng Nhị Hà, Phan thị Mỹ Hạnh, Đào thị Bích Vân, Trần cầm Quy, Vũ mền Mền, Nguyễn trường Linh, Sao Đêm, Triều Dương, Thiều mặc Du, Nguyễn thị Kim Cúc, Nguyễn hữu Hiền, Vũ văn Chương, Hồ xuân Diệp, Ngô kim Hoa, Sớm Mai, Mộng Du, Trần đông Vũ, Trần Bảo, Nguyễn thủy Nguyễn, Lê Duy, Thảo Lam, Ngô kim Khôi, Đào duy Tân, Hà hồng Phượng, Trương đức Trí, Tạ chí Thân, Hoàng Nhân, Thương Trang, Nguyễn phước Thuận, Thảo Ngọc, Yên Đăng, Đức Sinh, Hoa trang Nguyễn, Hoài nhật Thi, Ng. đức Hồng, Hồ thị Tuyết Hồng, Nguyễn phạm Bích Du, Rong Tim, Lê hồng Vũ Phương, Kiều Nguyễn, Huyền Thoại, Mặc Phiếm, Kim Yến, Huê lan Thảo, Danh Ngàn, Thạch thị Cẩm, Xuân Hoa, Thiên Nam, Đức Sinh, Minh đăng Hải, Ng phi Hùng, Hà hồng Phượng, Hoàng thủy Phương, Nhật Nam, Trần Như Tuyết, Thái văn Hoàng, Trần Cát, Lê Việt, Lê hoàng Dũng, Nhất Thiên, Khiêm Tài.

TRANG HOÀNG BÁNH KEM

HOA HỒNG LÀ THỦ HOA ĐẸP NHẤT

Và cũng dễ học làm nữa. Bạn dùng cái quặng để nắn hoa hồng, đồ đầy vào đó một thứ kem pha màu hồng, khá cứng rắn để có thể giữ cho cánh hoa khỏi chảy xuống, rồi bạn bắt đầu nắn, như các hình vẽ dưới đây.



1) Nắn ruột của bông hoa ngay chính giữa tờ giấy đặt trên để sát (như một cái dù nhỏ). Bạn xoay cái cán dũa, chứ không phải xoay tay cầm kìm.



Sau đó, nắn 3 cánh nhỏ phía trên ruột hoa. Bạn coi hình để biết vị trí của cái đầu quặng lúc nắn các cánh này.



3) Bắt đầu nắn các cánh hoa xa hơn. Nghiêng quặng ra phía ngoài một chút để các cánh hoa xòe ra. Bạn càng nghiêng nhiều, cánh hoa càng xòe ra nhiều.



4) Làm các cánh hoa phía dưới. Cúi cách cầm quặng như trên đây. Làm các cánh hình bán nguyệt. Sau đó bạn để riêng từng bông trong tủ lạnh.

TỪNG CÁNH MỘT



In tại nhà in riêng của Thiếu Nhi tại số 159 Thiệu Trị, Phú Nhuận.